

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LÝ ROTH A

TÔ NÀI NÃO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Lễ khánh thành Tượng đài

Giáo sư, Bác sĩ Nông học

Lương Định Của

(Ảnh: Trung Hiếu)

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,

thành phố Sóc Trăng

ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 4.300 quyển, khổ 14 x 20 cm.

Giấy phép xuất bản

số 01/GP-STTTT do Sở TT-TT ST

cấp ngày 30-8-2020

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 - 2020

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945: Sức mạnh của ý chí độc lập, tự do. *BBT* 3

- 90 năm ngành Tuyên giáo: Đổi mới, phát triển.

Lâm Tấn Hòa 10

- Tích cực xây dựng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh. *Thanh Hiền* 14

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Bác Hồ với chiến sĩ người dân tộc. *Tô Nài Nào* 18

***Thông tin sinh hoạt chi bộ Thông tin trong tỉnh**

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 7- 2020 21

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2020 25

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 8-2020 30

Thông tin trong nước

- Một số kết quả chủ yếu Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV 31

- Sự trưởng thành, lớn mạnh của ngành Tuyên giáo qua 90 năm xây dựng và phát triển

- Một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc học tập, kế thừa

và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCHTW Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

43

- Bức tranh toàn cảnh kinh tế - chính trị thế giới 6 tháng đầu năm 2020

- Kết quả công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020

- Kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Lào

- Một số kết quả Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 36 và sự tham gia của Việt Nam

Văn bản mới

53

Nghị định số 61/2020/NĐ-CP, ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP, ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Hùng Phước. *Thanh Hà*

55

- Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú: Nhiều mô hình mới học tập và làm theo Bác. *Nguyễn Phong*

60

- Nông thôn mới huyện Mỹ Xuyên: Bước tiến quan trọng. *Thiện Hải*

64

- Cải cách thể chế: Động lực để phát triển. *Thái Hà*

68

- Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong Nhân dân. *Thiên Hương*

71

- Luật Quản lý thuế năm 2019: Tạo thuận lợi cho người nộp thuế. *Minh Thiện*

74

Kỷ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2020)

Cách mạng Tháng Tám năm 1945: Sức mạnh của ý chí độc lập, tự do

75 năm qua, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và sự kiện nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời ngày 2-9-1945 luôn là niềm tự hào, là sức mạnh và nguồn sáng soi đường cho công cuộc đổi mới đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, đưa đất nước không ngừng tiến bộ và phát triển.

***Sự kiện vĩ đại của dân tộc Việt Nam**

Tháng 9-1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Nhận rõ thời cơ cách mạng đang đến gần, nên tháng 11-1939, Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định). Hội nghị chỉ rõ đặc điểm cơ bản của tình hình Đông Dương và đặt nhiệm vụ chống đế quốc, giải

phóng dân tộc lên trên hết.

Tháng 5-1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cùng Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị tại Pắc Bó (Cao Bằng) tiếp tục hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng được nêu ra tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11-1939. Với quyết tâm phải giành cho được độc lập, tự do, Đảng chỉ đạo tích cực xây

dựng lực lượng cách mạng, trước hết là xây dựng lực lượng chính trị rộng khắp của quần chúng. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, Đảng quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh), kêu gọi Nhân dân giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, tích cực chuẩn bị lực lượng đứng về phe đồng minh chống phát xít. Cùng với xây dựng lực lượng, Đảng ta còn gấp rút chuẩn bị mọi điều kiện như đẩy mạnh xây dựng căn cứ địa, xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, xây dựng và củng cố cơ sở đảng... nhằm tạo thế và lực cho cách mạng, sẵn sàng nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền khi thời cơ chín muồi.

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước ở khu vực Đông Âu và tiến thẳng vào sào huyệt tiêu diệt phát xít Đức tại Berlin.

Ở Việt Nam, ngày 9-3-1945, phát xít Nhật tổ chức đảo chính Pháp. Ngay trong

đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Do dự kiến đúng tình hình, chủ động trước thời cuộc, nên ngày 12-3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị *"Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"*. Từ ngày 13 đến 20-4-1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân, củng cố các chiến khu, thành lập Khu giải phóng... Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam.

Ngày 14-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và

Tướng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu chống lại cách mạng.

Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ. Đầu tháng 5-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội Quốc dân. Ngày 4-6-1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập và trở thành căn cứ địa của cả nước, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban Chỉ huy lâm thời.

Từ ngày 13 đến ngày 15-8-1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: *“Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới”* và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và bòn bù nhìn

tay sai trước khi quân đồng minh vào Đông Dương. Hội nghị đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13-8-1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa.

Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua *“10 chính sách lớn của Việt Minh”*; thông qua *“Lệnh Tổng khởi nghĩa”*; quy định Quốc kỳ là cờ đỏ chính giữa có sao vàng 5 cánh, Quốc ca là bài *“Tiến quân ca”*; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương (tức Chính phủ Lâm thời) do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Cũng trong giờ phút lịch sử đó, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi Nhân dân cả nước Tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta. Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên. Tiến lên. Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên!”*.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18-8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và tại các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi tại Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi tại Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Huế, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi tại Sài Gòn - Gia Định, Biên Hòa, Kon Tum, Tây Ninh, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre, Sóc Trăng,... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền. Cuộc tổng khởi nghĩa diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu. Chỉ trong vòng 2 tuần lễ, Tổng khởi nghĩa đã thành công khắp ba miền trong cả nước.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lịch sử, tại cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trình trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước Nhân dân ta và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Ngày 2-9 trở thành Ngày Quốc khánh của nước Việt Nam. Lịch sử của dân tộc Việt Nam bước sang một trang mới, trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ.

***Tổng khởi nghĩa tại Sóc Trăng**

Trước khí thế sôi sục của những ngày Tổng khởi nghĩa, Tỉnh ủy Sóc Trăng nhanh chóng chớp thời cơ, kêu gọi tập hợp các tầng lớp Nhân dân, khẩn trương chuẩn bị mọi mặt cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tại tỉnh.

Ngày 22-8-1945, Thanh niên Tiến phong tổ chức cuộc biểu tình tuần hành, biểu dương khí thế cách mạng, lôi cuốn đông đảo Nhân dân

tham gia, uy hiếp tinh thần của lính Nhật và bọn Việt gian.

Đêm 23-8-1945, ngay sau cuộc họp Xứ ủy về, đồng chí Dương Kỳ Hiệp triệu tập cuộc họp Tỉnh ủy mở rộng phổ biến các văn kiện của Trung ương.

Chiều ngày 24-8-1945, Tỉnh ủy lâm thời họp tại “Quán cơm Thanh niên”. Tỉnh ủy nhất trí thành lập Ủy ban Giải phóng dân tộc tỉnh và đề cử Ủy ban Hành chánh lâm thời tỉnh; quyết định kế hoạch lãnh đạo khởi nghĩa ở địa phương, chọn ngày 25-8-1945 là ngày Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tại Sóc Trăng.

Sáng sớm ngày 25-8-1945, lực lượng quần chúng ở các làng ven giương cao cờ đỏ sao vàng và biểu ngữ rầm rập tiến vào tỉnh lỵ, hợp với quần chúng tỉnh lỵ lên đến hàng chục ngàn người tiến hành cuộc mít tinh tại quảng trường “Hai hình”. Chính quyền và quân đội của địch tuy còn lực lượng và vũ khí trong tay nhưng hoàn toàn bất lực trước sức mạnh hùng hậu của quần chúng. Trên khán đài, Tỉnh trưởng Võ Văn Đảnh tuyên bố giao chính quyền cho Việt Minh và xin

được tha tội. Đồng chí Dương Kỳ Hiệp - Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng, thay mặt Ủy ban giải phóng Dân tộc tỉnh thông báo cuộc Tổng khởi nghĩa đã thành công trong cả nước; đồng thời công bố danh sách Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Tổng Thư ký Ủy ban Hành chánh tỉnh Sóc Trăng do Mặt trận Việt Minh đề cử. Cuộc mít tinh diễn ra theo đúng kế hoạch của Ủy ban Khởi nghĩa. Nhân dân phấn khởi, đồng loạt hô vang: “Hoan hô chính quyền Cách mạng”, “Hoan hô Mặt trận Việt Minh”, “Hoan hô Đảng Cộng sản”, “Việt Nam độc lập muôn năm”... Lá cờ đỏ sao vàng của chính quyền cách mạng được giương cao tung bay trước khán đài. Mọi người tràn ngập niềm vui sướng, tự hào trong giây phút lịch sử này.

Dưới sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy, các quận, các làng đồng loạt phối hợp tiến hành khởi nghĩa. Chỉ trong 2 ngày, 25 và 26-8-1945, chính quyền các cấp trong tỉnh đã hoàn toàn về tay Nhân dân. Cuộc Tổng khởi nghĩa của Nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã giành thắng lợi rực rỡ.

***Phát huy truyền thống vẻ vang**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa (XHCN); Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Cách mạng Tháng Tám không chỉ là mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc, mà còn là sự kiện mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa quốc tế sâu sắc; là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với các dân tộc thuộc địa và nhân dân bị áp bức, bóc lột trên thế giới đấu tranh giành độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

75 năm qua, kể từ ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đến nay, cách mạng Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn với biết bao khó khăn, thách thức, nhưng tinh thần quật khởi và giá trị kinh nghiệm lịch sử của Cách mạng Tháng Tám luôn là nguồn lực bồi đắp sức mạnh cho toàn Đảng và toàn dân ta vững bước, viết tiếp

những trang sử vẻ vang, hoàn thành những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng, tạo nên nhiều bước ngoặt quan trọng, làm tròn nghĩa vụ quốc tế, đưa đất nước phát triển. Đó là cuộc kháng chiến trường kỳ, anh dũng, kiên cường chống các thế lực thực dân và đế quốc ngoại xâm, lập nên những chiến công hiển hách mà đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 chấn động địa cầu; là Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thu non sông về một mối; là công cuộc xây dựng, đổi mới, phát triển và bảo vệ đất nước theo con đường chủ nghĩa xã hội và hội nhập quốc tế.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là trong hơn 33 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân cả nước, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước kém phát

triển, Việt Nam trở thành nước đang phát triển với nền kinh tế tăng trưởng khá, kinh tế vĩ mô ổn định; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng - an ninh được tăng cường; văn hóa - xã hội phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm; dân chủ XHCN được phát huy và ngày càng mở rộng; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và cả hệ thống chính trị được đẩy mạnh; quan hệ quốc tế ngày càng mở rộng, đi vào chiều sâu, góp phần đưa vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới không ngừng nâng cao. Kết quả đạt được đã khẳng định công cuộc đổi mới đã đáp ứng được những đòi hỏi bức thiết của tình hình nước ta, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại; có ý nghĩa như một cuộc cách mạng trong thời kỳ mới, một sự nghiệp thật sự sáng tạo của Nhân dân ta; khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.

Tự hào về lịch sử hào hùng của dân tộc, toàn

Đảng, toàn dân, toàn quân ta nguyện tiếp tục phát huy ý chí, tinh thần Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đoàn kết một lòng, ra sức phấn đấu xây dựng, phát triển đất nước theo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; phấn đấu sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, tiếp tục tạo nền tảng vững chắc để đến giữa thế kỷ XXI trở thành nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng XHCN. Đặc biệt, hơn bao giờ hết, lòng yêu nước, tinh năng động, sáng tạo, trí tuệ và bản lĩnh của con cháu Lạc Hồng cần được phát huy cao nhất trong giai đoạn đầy cam go và thử thách này. Với sự đoàn kết, đồng tâm, hiệp lực các tầng lớp Nhân dân sát cánh cùng Đảng, Nhà nước, tin chắc rằng Việt Nam sẽ đẩy lùi khó khăn, vượt qua dịch bệnh Covid-19 và mở ra một tiền đồ tươi sáng cho dân tộc ta. □

BBT

90 năm ngành Tuyên giáo: Đổi mới, phát triển

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Công tác tuyên giáo luôn được Đảng ta xác định là một bộ phận cấu thành quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng. 90 năm qua, công tác tuyên giáo đã làm tốt chức năng xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng và đạo đức cho con người. Tự hào về truyền thống vẻ vang của ngành, thế hệ cán bộ ngành Tuyên giáo hôm nay sẽ tiếp tục nỗ lực vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Ngày 1 tháng 8 hằng năm, đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo của Đảng có dịp ôn lại truyền thống vẻ vang của mình. Ngày này, cách đây tròn 90 năm, Ban Cố động và Tuyên truyền của Đảng xuất bản tài liệu “Ngày Quốc tế đỏ 1-8”, kêu gọi quần chúng hưởng ứng cuộc đấu tranh chống đế quốc, bảo

vệ hòa bình, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Năm 2000, Đảng ta quyết định lấy ngày 1 tháng 8 là Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng.

90 năm qua, những người làm công tác tuyên giáo luôn tự hào về truyền thống vẻ vang của ngành mình; tự hào về ngày ra đời của Ban

Tuyên giáo là rất sớm, từ khi Đảng ta chưa được thành lập thì công tác tuyên truyền đã được Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh - lãnh tụ của Đảng ta và Nhân dân ta đã đứng ra tổ chức và lãnh đạo. Tự hào vì công tác tuyên giáo luôn được Đảng ta coi là một bộ phận cấu thành quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ và bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức cho con người. Tự hào vì đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo luôn tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, với sự nghiệp cách mạng, với Đảng và Nhân dân. Tự hào về các bậc tiền bối, về lớp người đi tiên phong trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận, tuyên truyền của Đảng.

Phát huy truyền thống và thành quả cách mạng của các thế hệ đi trước, ngành Tuyên giáo tỉnh Sóc Trăng không ngừng nỗ lực, cố gắng với quyết tâm cao và tinh thần “đoàn kết, chủ động, sáng tạo” giúp cấp ủy, tổ chức

Đảng thực hiện tốt công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng bộ; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị. Tăng cường đấu tranh ngăn chặn suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nghiên cứu, đổi mới về hình thức, phương pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả hơn. Đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp từng bước học tập, bồi dưỡng, rèn luyện và trưởng thành... Kết quả đó, đã góp phần giữ vững mặt trận tư tưởng của Đảng bộ, tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên, sự đồng thuận trong Nhân dân; đoàn kết các dân tộc trong tỉnh, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương.

Hiện nay, cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận đang diễn ra

gay gắt; các thế lực thù địch không từ bỏ âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” chống Đảng và chế độ ta; cuộc cách mạng công nghệ thông tin đem lại nhiều tiện ích nhưng mạng xã hội, Internet còn nhiều phức tạp; cùng với đó là nhiều vấn đề mới mẻ đang nảy sinh, khó dự báo, lường trước... đã tác động mạnh mẽ đến việc ổn định xã hội và hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận của Đảng.

Có thể nói sự thành bại của cách mạng nói cho cùng phụ thuộc vào đội ngũ cán bộ mạnh hay yếu, tốt hay xấu. Cán bộ tuyên giáo là lực lượng trực tiếp góp phần củng cố sự thống nhất về tư tưởng, chính trị trong Đảng và sự đồng thuận trong Nhân dân; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nên sức mạnh tổng hợp, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng của Đảng và Nhân dân. Do đó, trước bối cảnh tình hình mới, yêu cầu nhiệm vụ của ngành tuyên giáo càng trở nên nặng nề và đòi hỏi ngày càng cao hơn. Việc xây dựng

đội ngũ cán bộ tuyên giáo tỉnh Sóc Trăng có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng; có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh; có trình độ chuyên môn, phương pháp làm việc khoa học, năng động, sáng tạo... là yêu cầu cấp thiết cần được cấp ủy, tổ chức Đảng quan tâm.

Từ kinh nghiệm của chặng đường dài cho thấy, muốn làm tốt công tác tuyên giáo, đội ngũ cán bộ tuyên giáo phải không ngừng học tập, thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo để tuyên truyền, giải thích thông suốt, thuyết phục, định hướng tư tưởng, lý luận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đặc biệt là bám sát thực tiễn của đời sống xã hội, coi thực tiễn là tiêu chuẩn, thước đo của chân lý... để tránh sự trì trệ, máy móc, bảo thủ và lạc hậu. Công tác tuyên giáo là một khoa học tổng hợp, cán bộ tuyên giáo, trước hết là cán bộ chủ chốt, cần có sự hiểu biết sâu rộng, bao quát các lĩnh vực: tư tưởng, lý luận, tuyên truyền, báo

chí, văn hóa - văn nghệ, dư luận xã hội, giáo dục... đây là yêu cầu nhằm đảm bảo việc tham mưu với cấp ủy đảng và hướng dẫn, chỉ đạo công tác tuyên giáo được toàn diện, có chiều sâu, hiệu quả. Yêu nghề, say mê, tâm huyết và trách nhiệm là động lực để cán bộ tuyên giáo luôn nỗ lực lao động, học tập, cố gắng và trưởng thành. Hiện nay, vấn đề này càng trở nên cần thiết, vì cán bộ tuyên giáo làm việc trong môi trường nhiều áp lực, phải tập trung đầu tư nhiều công sức; chế độ, chính sách đãi ngộ còn hạn chế, nếu không đam mê, yêu nghề thì không thể toàn tâm, toàn ý, sáng tạo, kiên trì để theo đuổi nghề nghiệp đến cùng. Phương pháp và kỹ năng công tác tuyên giáo là yêu cầu không thể thiếu của cán bộ tuyên giáo, phải đi sâu, đi sát thực tế, quan sát, nắm tình hình, lắng nghe, dự báo diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội; phát hiện nhân tố mới, kinh nghiệm hay để phổ biến rộng rãi trong xã hội và làm giàu tri thức bản thân. Mặt khác, vì tính đặc thù của

ngành tuyên giáo của Đảng, cán bộ tuyên giáo cần thường xuyên học hỏi, trau dồi khả năng viết và nói, coi đây là yêu cầu bắt buộc.

Ôn lại truyền thống vẻ vang của ngành Tuyên giáo, chúng ta trân trọng, tự hào về những thành quả cách mạng mà Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà đạt được trong thời gian qua, trong đó có những đóng góp quan trọng và to lớn của các thế hệ cán bộ ngành tuyên giáo các cấp qua các thời kỳ cách mạng. Để tiếp tục giương cao ngọn cờ vẻ vang của Đảng, thế hệ cán bộ ngành Tuyên giáo hôm nay sẽ cố gắng nỗ lực vươn lên, không ngừng tự học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất và năng lực chuyên môn; tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương về đạo đức, lối sống; đổi mới tư duy, tự chủ, sáng tạo và trách nhiệm trong công tác. Có như vậy chúng ta tin tưởng rằng, ngành Tuyên giáo và đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo trong tỉnh sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. □

Tích cực xây dựng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh

THANH HIÊN

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, với quyết tâm chính trị cao nhất, Đảng ủy Công an tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Trong đó, công tác xây dựng Đảng và xây dựng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh được nhận định là một trong những nguyên nhân quan trọng góp phần tạo sự chuyển biến tích cực.

Xây dựng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh được xem là nhiệm vụ then chốt quyết định mọi thắng lợi của lực lượng Công an nhân dân. Nhận thức rõ điều này, trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy Công an tỉnh luôn coi trọng và quyết tâm làm tốt công tác xây dựng Đảng và xây dựng Công an nhân dân.

Để tập trung lãnh đạo

tốt công tác xây dựng Đảng, trong 5 năm qua (2015 - 2020), Đảng ủy Công an tỉnh đã ban hành 8 nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác có liên quan đến công tác cán bộ và xây dựng Công an nhân dân. Trong đó, đáng chú ý là Nghị quyết 05-NQ/ĐUCA về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ, giai đoạn

2017 - 2021; Nghị quyết 08-NQ/ĐUCA về lãnh đạo công tác rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Công an tỉnh đến năm 2021; cùng các nghị quyết hàng năm về bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an tỉnh.

Trên cơ sở các nghị quyết đã ban hành, Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy quan tâm làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng Công an nhân dân; đồng thời, chú trọng lấy cơ sở lý luận và thực tiễn để tăng tính thuyết phục của công tác tuyên truyền, giáo dục, kết hợp giữa xây và chống. Quán triệt tinh thần giữ vững định hướng của Đảng, Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy tập trung chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị

của Đảng, nhất là Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo các chuyên đề, chủ đề hàng năm, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI về công tác xây dựng Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị 02/CT-BCA-X11 về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chính trị tư tưởng trong lực lượng Công an nhân dân, giai đoạn 2016-2020; phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy”; phong trào thi đua “Vi an ninh Tổ quốc”...

Để từng bước xây dựng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, đáp ứng

nhiệm vụ trong tình hình mới, Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức, bộ máy Công an từ tỉnh đến cơ sở, gắn với công tác cán bộ; chỉ đạo thực hiện quyết liệt, nghiêm túc việc tăng cường Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã trên địa bàn toàn tỉnh; quan tâm giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, chiến sỹ an tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Song song đó, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc công tác bảo vệ chính trị nội bộ; làm tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn, vô hiệu hóa hoạt động chính trị nội bộ của các thế lực thù địch, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Để góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến

đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Công an còn đặc biệt chú trọng công tác xây dựng tổ chức đảng. Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Trung ương về “Tổ chức đảng trong Công an nhân dân”; các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở; tập trung chỉ đạo kiện toàn tổ chức cơ sở đảng bảo đảm yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở. Bên cạnh đó, Đảng ủy còn chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; thực hiện tốt quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng cũng như công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Cấp ủy đảng xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế làm

việc của cấp ủy; thực hiện tốt mối quan hệ giữa cấp ủy đảng với người đứng đầu theo nguyên tắc “tập trung dân chủ”, phát huy tính tự chủ, năng động của từng cá nhân theo phương châm “nói đi đôi với làm” và “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”.

Theo nhận định của Đảng ủy Công an tỉnh, trong 5 năm qua, với tinh thần quyết tâm chính trị cao, công tác xây dựng Đảng và xây dựng Công an nhân dân tiếp tục đạt được những kết quả tích cực. Trong đó, công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng luôn giữ vững định hướng của Đảng; việc bổ nhiệm, sắp xếp, bố trí cán bộ đáp ứng với yêu cầu công tác. Trong nhiệm kỳ qua, đã kết nạp 256 đảng viên, đạt 128% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; có 96,3% đơn vị, Công an huyện, thị xã, thành phố đạt tiêu chuẩn “Đơn vị văn hóa, gương mẫu

chấp hành điều lệnh Công an nhân dân”; tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh bình quân hàng năm đạt tỷ lệ 56%; đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bình quân hàng năm đạt tỷ lệ 14,3% và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỷ lệ gần 93%.

Có thể nói, với quyết tâm chính trị cao và các giải pháp toàn diện, Đảng bộ Công an tỉnh Sóc Trăng đã tiếp tục đạt được kết quả quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và xây dựng Công an nhân dân. Kết quả đạt được vừa góp phần tạo ra bước phát triển mới và vững chắc, vừa là điều kiện cần thiết để Đảng bộ Công an tỉnh tiếp tục đoàn kết, quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm “Tăng cường xây dựng Đảng, xây dựng Công an tỉnh vững mạnh” trong nhiệm kỳ mới 2020 - 2025. □

Bác Hồ với chiến sĩ người dân tộc

TÔ NÀI NÃO

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đoàn kết là một trong những nguồn lực quan trọng nhất, mạnh mẽ nhất để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Và mẩu chuyện: Bác Hồ với chiến sĩ người dân tộc, là một lời dạy của Bác về đại đoàn kết toàn dân tộc.

Mẩu chuyện

Anh hùng La Văn Cầu, dân tộc Tày mãi mãi không quên bữa cơm của Bác “đãi” với rau, thịt gà... những “sản phẩm” do chính Bác nuôi, trồng. Bác hỏi thăm mẹ Cầu, gửi quà cho mẹ, dặn cán bộ tạo mọi điều kiện để Cầu về thăm mẹ, giúp đỡ gia đình.

Nhiều chiến sĩ người dân tộc đã lấy họ Hồ cho mình như Hồ Vai, Hồ Can Lịch, Hồ Văn Bột... Mùa thu năm 1964, chị Choáng Kring Thêm - chiến sĩ người dân tộc Cà Tu, tham gia đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam được ra miền Bắc, gặp Bác Hồ. Chị Thêm kể:

“Đoàn chúng tôi vừa

bước xuống xe thì đã thấy Bác đứng chờ ngay ngoài sân. Bác ôm hôn thăm thiết các thành viên trong đoàn. Chúng tôi theo Bác đến dãy bàn tiếp khách kê ngay ngoài vườn đầy hoa và nắng. Thấy tôi mặc bộ quần áo dân tộc, Bác nói: - Cháu đúng là con gái dân tộc Cà Tu giữ được tính chất của dân tộc mình. Chị Ngân, chị Cao gặp Bác, mừng quá khóc lên. Bác dịu dàng bảo: - Các cháu gái đừng khóc. Gặp Bác phải vui chứ. Hai cháu hãy kể cho Bác nghe bà con ta ở tiền tuyến đánh Mỹ như thế nào? Tôi thưa: - Thưa Bác, cháu thương, cháu nhớ Bác. Tất cả đồng bào dân tộc miền Nam đều thương nhớ Bác. Sau đó tôi kể Bác nghe một số chuyện chiến đấu của mẹ Giôn, anh Bên, em Thơ... Bác nói: - Cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam ta là toàn dân, toàn diện. Trẻ, già, gái, trai, Kinh, Cà Tu, Cà Tang và đồng bào các dân tộc khác đều sẵn xuất giỏi, chiến đấu giỏi”.

Tôi hiểu đó là Bác dành tình thương mến mông của Bác cho tất cả chúng ta.

(Trích trong cuốn “Tấm lòng của Bác” - Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2005)

Học và làm theo Bác

Mẫu chuyện ngắn gọn nhưng lại cho chúng ta nhiều bài học lớn, trong đó có hai bài học quan trọng: (1) Bài học về tình cảm, sự quan tâm đối với các dân tộc trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam. (2) Bài học về vấn đề đại đoàn kết toàn dân tộc để có thành công lớn. Trong đó, điều chúng ta phải quan tâm là làm gì để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, đặc biệt là việc đề ra và thực hiện các chính sách đối với các dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, nhằm tạo ra sức mạnh to lớn cho cả dân tộc. Đặc biệt, trong hoàn cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, thì bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc mà Bác để lại có ý nghĩa vô cùng sâu sắc.

Những ngày này, số lượng người nhiễm SARS-CoV-2 vẫn đang tăng lên ở nhiều nước trên thế giới và ở Việt Nam. Chưa bao giờ cuộc sống của người dân lại đảo lộn như hiện nay. Với tinh thần: “chống dịch như chống giặc”, toàn dân đoàn kết, đồng lòng hưởng ứng, ủng hộ và nghiêm túc thực hiện các quy định của Chính phủ. Hàng vạn nhân viên y tế, đội ngũ y bác sỹ, cán bộ, chiến sỹ công an, quân sự, biên phòng, tình nguyện viên đã không quản ngại khó khăn, nguy hiểm, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng, hết sức quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19. Hàng ngàn tỷ đồng đã được các doanh nghiệp, người dân quyên góp cho cuộc chiến mới của cả dân tộc. Và không thể kể hết những tấm lòng “tương thân tương ái” của người Việt Nam ở mọi miền Tổ quốc, cả ở nước ngoài đã nhen lên và lan tỏa ngọn lửa yêu thương trong cộng đồng, vì mục đích: chung tay đẩy lùi dịch bệnh.

Việt Nam không giàu, nhưng Việt Nam đã giang rộng vòng tay đón hàng trăm ngàn công dân ở nước ngoài trở về, thậm chí là những người đang nhiễm Covid-19. Việt Nam không giàu, nhưng tất cả các dịch vụ ăn ở, đưa đón, thăm khám, xét nghiệm, chữa trị, kể cả cho người nước ngoài có mặt ở Việt Nam đến lúc này đều miễn phí. Việt Nam không giàu, nhưng nhiều gói cứu trợ hàng ngàn tỷ đồng đã được Chính phủ nhanh chóng đưa ra để hỗ trợ cho những người yếu thế trong xã hội, những đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Ý Đảng hợp với lòng Dân trong cuộc chiến đẩy lùi một thứ giặc mới đang hàng ngày, hàng giờ đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của người dân. Trong khó khăn này, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đã được phát huy cao độ, bởi Đảng và Nhân dân ta đã luôn nhận thức “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”. □

TÌNH HÌNH KINH TE - XA HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 7-2020

*Nông nghiệp

Trong tháng 7, tỉnh tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các chương trình, đề án chuyển đổi sản xuất nông nghiệp. Toàn tỉnh đã xuống giống 355.866ha lúa (giảm 4,8% so cùng kỳ); đến cuối tháng 7 đã thu hoạch 60% diện tích xuống giống, với sản lượng gần 1,30 triệu tấn, đạt 64% chỉ tiêu Nghị quyết (giảm 7,5%). Tình hình tiêu thụ lúa khá tốt, giá bán lúa tăng bình quân từ 200 - 700 đồng/kg so tháng trước; trong đó, giá lúa thường dao động từ 5.000 - 6.000 đồng/kg, lúa thơm nhẹ từ 5.200 - 5.300 đồng/kg, lúa ST24 từ 6.000 - 6.500 đồng/kg.

Diện tích nuôi thủy sản ước đến cuối tháng 7 khoảng 49.291ha, đạt 67% kế hoạch, giảm 14,6% so cùng kỳ; trong đó, tôm nước lợ 35.717ha, giảm

16%. Có 1.934ha tôm nước lợ bị thiệt hại, chiếm 6,5% diện tích thả nuôi, thấp hơn 2% so với cùng kỳ; nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng môi trường, tôm bị bệnh hoại tử gan, tụy, bệnh đốm trắng và phân trắng.

Tổng sản lượng thủy - hải sản là 128.433 tấn, đạt 40,5% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 4,8% so cùng kỳ. Trong đó, sản lượng tôm nước lợ 50.250 tấn, đạt 30% kế hoạch, giảm 0,6%; sản lượng khai thác biển 36.366 tấn, đạt 57% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 2,3%. Giá thu mua tôm trong tháng 7 giảm so với tháng trước, giá trung bình loại 60 con/kg là 110.000 đồng/kg (giảm 7.000 đồng), loại 100 con/kg là 96.000 đồng/kg (giảm 4.000 đồng).

*Nông thôn

Trong tháng 7, có thêm 5 xã được công nhận đạt chuẩn

Nông thôn mới (Viên An, Thiện Mỹ, Vĩnh Thành, Phú Hữu và Vĩnh Hải), nâng tổng số đến nay có 47/80 xã được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới (chiếm 59%, đạt 96% chỉ tiêu Nghị quyết), các xã còn lại đạt từ 13-19 tiêu chí. Đặc biệt, thị xã Ngã Năm và huyện Mỹ Xuyên được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

***Công nghiệp**

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7 tăng 4% so tháng trước, tính chung 7 tháng đầu năm tăng 9,4% so cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tháng 7 là 3.811 tỷ đồng, tăng 0,8% so tháng trước; tính chung 7 tháng là 21.200 tỷ đồng, đạt 53% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 17,2% so cùng kỳ. Trong 7 tháng đầu năm nay, chỉ riêng tôm đông lạnh có sản lượng tăng (đạt 47.126 tấn, tăng 16,5%), các sản phẩm khác đều giảm sản lượng, như: bia (28,43 triệu lít giảm 31%), bao bì và túi nhựa 3.515 tấn (giảm 26%), gạch các loại 23,18 triệu viên (giảm

11%), sản phẩm may mặc 2,8 triệu sản phẩm (giảm 27%).

***Thương mại - Dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 7 là 7.616 tỷ đồng, tăng 3,1% so tháng trước; tính chung 7 tháng là 49.000 tỷ đồng, đạt 54,4% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 4% so cùng kỳ.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 7 là 100 triệu USD, tăng 1,3% so tháng trước; tính chung 7 tháng là 580 triệu USD, đạt 64,4% kế hoạch, tăng gần 25% so cùng kỳ. Giá trị nhập khẩu tháng 7 là 15 triệu USD, tăng 19% so tháng trước; tính chung 7 tháng nhập khẩu 80 triệu USD, đạt gần 54% kế hoạch, tăng 31% so cùng kỳ.

Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh trong tháng 7 khoảng 27.300 lượt (khách quốc tế 740 lượt, khách nội địa 26.560 lượt); doanh thu từ du lịch là 26,8 tỷ đồng, đạt 6,3 % kế hoạch.

Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tiếp và làm việc với 48 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư; có 10 dự án được chấp

thuận chủ trương đầu tư (4 dự án trong khu công nghiệp) với tổng vốn đăng ký là 6.423 tỷ đồng (tăng 3 dự án và vốn đăng ký đầu tư tăng 1.531 tỷ đồng so cùng kỳ), trong đó có nhiều dự án quy mô lớn, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế của tỉnh khi đi vào vận hành như Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề (vốn đầu tư 1.230 tỷ đồng), Dự án đầu tư Cảng tổng hợp Cái Côn (vốn đầu tư 350 tỷ đồng), Nhà máy điện gió số 7 - giai đoạn 2 (vốn đầu tư 4.340 tỷ đồng).

Trong tháng 7 có 47 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 7 doanh nghiệp so tháng trước), lũy kế từ đầu năm đến nay có 252 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 60 doanh nghiệp so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký là 3.021 tỷ đồng (tăng 1.624 tỷ đồng so cùng kỳ). Trong tháng 7 có 6 doanh nghiệp đăng ký giải thể (tương đương với tháng trước), lũy kế từ đầu năm đến nay có 38 doanh nghiệp đăng ký giải thể (tăng 9 doanh nghiệp so cùng kỳ).

***Tài chính - Đầu tư công**

Trong tháng 7, tỉnh tiếp tục chỉ đạo điều hành dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2020 chủ động, chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được giao và khả năng thu ngân sách. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 7 tháng đầu năm khoảng 2.448,9 tỷ đồng, đạt 66,5% so dự toán, giảm gần 9% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 2.434 tỷ đồng, đạt 67% dự toán, giảm 5,2%.

Chi ngân sách địa phương 7 tháng là 6.294 tỷ đồng, đạt 56,5% dự toán.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công (gồm năm 2020 và năm 2019 kéo dài sang 2020) là 4.435 tỷ đồng, tính đến ngày 20/7 đã giải ngân 1.763 tỷ đồng, đạt 40%. Các công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh tiếp tục được đẩy nhanh thực hiện và cơ bản đảm bảo tiến độ.

***Văn hóa - xã hội**

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt, Sở Giáo dục - Đào tạo chỉ đạo các địa

phương chuẩn bị tốt cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020. Công tác rà soát, công nhận các trường đạt chuẩn tiếp tục được duy trì, đến nay toàn tỉnh có 307/484 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 64%.

Ngoài công tác phòng, chống dịch Covid-19, tỉnh tiếp tục tăng cường công tác giám sát và phòng, chống các loại dịch bệnh ở người, trong đó tập trung các bệnh bạch hầu, bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng... Trong tháng 7, ghi nhận 251 ca mắc bệnh sốt xuất huyết (giảm 533 ca so với cùng kỳ); 74 ca bệnh tay chân miệng (giảm 302 ca).

***Thanh tra**

Trong tháng 7, toàn tỉnh triển khai 68 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 118 tổ chức và cá nhân; qua đó phát hiện và ban hành 24 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng, kinh doanh hàng giả, kinh doanh thuốc thú y ngoài danh mục...

Toàn tỉnh tiếp 192 lượt

công dân, đã giải quyết 168/168 vụ việc thông qua thuyết phục, giải thích và hướng dẫn; tiếp nhận và giải quyết 19/25 đơn khiếu nại, 5/7 đơn tố cáo và giải quyết 44/44 đơn kiến nghị, phản ánh khác theo quy định.

***An ninh, trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc các ca trực, sẵn sàng chiến đấu; triển khai tốt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự.

Trong tháng 7, phát hiện 36 vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội, giảm 10% so với tháng trước. Trong đó, một số loại tội phạm giảm như trộm cắp, cướp và lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã điều tra làm rõ 36/36 vụ; tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí so với tháng trước, đã xảy ra 7 vụ, làm 6 người chết, 5 người bị thương (giảm 8 vụ, giảm 5 người chết và giảm 4 người bị thương).□

Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 8-2019

Hoàn thành đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đến hết ngày 31-7, tỉnh Sóc Trăng đã hoàn thành đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025; trong đó có 2 đảng bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn tổ chức đại hội điểm cấp trên cơ sở (Đảng bộ TP.Sóc Trăng và Đảng bộ huyện Kế Sách). Trong số 15 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, có 11 đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; cùng 4 đảng bộ là Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh và Đảng bộ Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh. Quá trình diễn ra đại hội tại các đảng bộ cho thấy, đại hội cấp trên cơ sở của tỉnh đã thành công tốt đẹp. Các đảng bộ đã làm tốt công tác chuẩn bị văn kiện chính trị trình đại hội; nội dung báo cáo chính trị đánh

giá được những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp trong nhiệm kỳ mới. Công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy khóa mới được thực hiện đúng các hướng dẫn, quy định. Công tác tổ chức đại hội được chuẩn bị chu đáo, tiến hành nghiêm túc và đạt yêu cầu đề ra. Đại biểu tham dự đại hội với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ và trí tuệ, tích cực đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ các cấp và lựa chọn những người xứng đáng bầu vào cấp ủy khóa mới. Riêng Đại hội đại biểu Đảng bộ TP.Sóc Trăng đã bầu trực tiếp Bí thư tại đại hội với tỷ lệ phiếu đạt 97%.

Kỳ họp thứ 19, HĐND tỉnh, khóa IX thông qua 15 nghị quyết

Trong 2 ngày 6 - 7/7/2020 đã diễn ra Kỳ họp thứ 19, HĐND tỉnh khóa IX. Kỳ họp đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và thảo luận, đưa ra các giải pháp tạo bước đột phá trong 6 tháng cuối năm 2020. Đồng thời, xem xét, cho ý kiến đối với các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND, các ban HĐND, các cơ quan Tư pháp và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; thảo luận nội dung 14 tờ trình và 15 dự thảo nghị quyết; nghe lãnh đạo 6 sở, ngành chuyên môn của tỉnh báo cáo hoạt động của ngành và việc trả lời kiến nghị cử tri. Sau 2 ngày làm việc nghiêm túc, với tinh thần “đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm”, Kỳ họp thứ 19 đã hoàn thành nội dung, chương trình làm việc, thông qua 15 nghị quyết trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh mong muốn cử tri sẽ tiếp tục phát huy tinh thần làm chủ, kịp thời đưa ra những kiến nghị, phản ánh để các chủ trương, nghị quyết đi vào thực tiễn cuộc sống; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thường xuyên theo dõi, giám sát, kịp thời phản ánh về việc triển triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đồng chí Lâm Văn Mẫn cũng kêu gọi các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân phát huy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết vượt qua giai đoạn khó khăn, phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Khánh thành Tượng đài Giáo sư, Bác sĩ Nông học Lương Định Của

Sáng ngày 16-7, tại Công viên 30-4, Phường 1, TP.Sóc Trăng, UBND tỉnh long trọng tổ chức Lễ khánh thành Tượng đài Giáo sư, Bác sĩ Nông học Lương Định Của, người con ưu tú của quê hương Sóc Trăng. Được khởi công từ tháng 2-2020, công trình Tượng đài bao gồm nhiều hạng mục, với tổng giá trị đầu tư trên 8,5 tỷ đồng, trong đó phần Tượng đài được điêu khắc trên chất liệu đá granite. Công trình là sự thể hiện tấm lòng tri ân của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với Giáo sư, Bác sĩ Nông học Lương Định Của, người con ưu tú của quê hương Sóc Trăng đã có những đóng góp to lớn trên lĩnh vực nông nghiệp của Việt Nam. Là một trí thức tiêu biểu, “Anh hùng lao động ngành nông nghiệp”, bên cạnh tạo ra nhiều giống lúa mới, mang tính đột phá

trong nông nghiệp, ông còn góp phần giáo dục và đào tạo nhiều thế hệ học trò xuất sắc phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. Cuộc đời hoạt động và cống hiến của Bác sĩ Nông học Lương Định Của là tấm gương sáng về nghị lực, nhân cách, sự cống hiến hết mình trong lao động, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo. Công trình Tượng đài được khánh thành đúng vào dịp kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Giáo sư, Bác sĩ Nông học Lương Định Của.

Dịp này, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đóng góp 5 tỷ đồng xây dựng Tượng đài; Sở NN-PTNT Sóc Trăng tặng Quỹ học bổng Lương Định Của 30 triệu đồng và nhiều em học sinh hiếu học trên địa bàn tỉnh được nhận quỹ học bổng Lương Định Của.

Lãnh đạo tỉnh thăm, tặng quà gia đình chính sách nhân Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27-7

Nhân kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2020), lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh thành lập các đoàn đến thăm, tặng quà các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình chính sách, cán bộ hưu trí có công trên địa bàn tỉnh. Tại các điểm đến, các đồng chí lãnh đạo đã ân cần thăm hỏi tình hình sức khỏe, đời sống và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong

tỉnh trước những hy sinh, đóng góp của của các gia đình chính sách vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quê hương Sóc Trăng. Đồng thời, bày tỏ mong muốn các Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình có công tiếp tục giữ gìn và phát huy truyền thống cách mạng, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống, góp phần xây dựng quê hương ngày thêm phát triển. dịp này, các đồng chí lãnh đạo đã tặng nhiều phần quà cho các gia đình chính sách, cán bộ hưu trí có công.

Công bố Quyết định công nhận huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới

Sáng ngày 15-7, tại xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên, UBND tỉnh Sóc Trăng long trọng tổ chức Lễ công bố quyết định công nhận huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Sau gần 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn huyện Mỹ Xuyên ngày càng khởi sắc

với nhiều hạ tầng thiết yếu được quan tâm đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới,... Đến nay, thu nhập bình quân đầu người đã đạt 48 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,9%; toàn huyện đã có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới và đạt 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới. Tại buổi lễ, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư

Tỉnh ủy trao công nhận của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Mỹ Xuyên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019. dịp này, lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh đã trao bằng khen của UBND tỉnh cho 4 tập thể và 10 cá nhân có những đóng góp xuất sắc trong phong

trào thi đua xây dựng nông thôn mới của huyện; Chủ tịch UBND tỉnh trao tặng công trình trị giá 1 tỷ đồng cho huyện; lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Sóc Trăng trao bằng tượng trưng 5 căn nhà Đại đoàn kết; Sở NN-PTNT trao 20 suất học bổng cho các em học sinh hiếu học.

Khen thưởng 42 tập thể, 85 cá nhân là công nhân, viên chức, lao động tiêu biểu

Ngày 9-7, Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến trong công nhân, viên chức, lao động lần thứ V, giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện các phong trào thi đua do Tổng LĐLĐ Việt Nam và UBND tỉnh phát động, các cấp công đoàn tích cực hưởng ứng và cụ thể hóa thành các phong trào thi đua ở địa phương, đơn vị với nhiều nội dung cụ thể, phù hợp với từng loại hình ngành nghề, đối tượng. Từ đó, khơi dậy ý thức trách nhiệm, nhiệt tình cách mạng, tinh thần lao động sáng tạo, tự lực, tự cường, dám nghĩ, dám làm của đội ngũ công nhân, viên chức, lao động, góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ công tác ở từng

cơ quan, đơn vị và thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. Qua 5 năm thực hiện các phong trào thi đua, toàn tỉnh đã có 50.034 giải pháp, sáng kiến được áp dụng trong thực tiễn và mang lại hiệu quả thiết thực; 2.761 công trình sản phẩm hoàn thành với tổng giá trị trên 1.076 tỷ đồng, làm lợi cho Nhà nước trên 29,2 tỉ đồng. Thông qua phong trào thi đua đã phát hiện nhiều điển hình tiên tiến trên nhiều lĩnh vực. Tại hội nghị, có 42 tập thể và 85 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua giai đoạn 2016 - 2020 được Tổng LĐLĐ Việt Nam, UBND tỉnh, LĐLĐ tỉnh tặng Cờ thi đua, Bằng khen. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 8-2020

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 8 như sau:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện các biện pháp khẩn cấp trong phòng, chống dịch Covid-19 theo tinh thần Công văn số 1231/UBND-VX và 1260/UBND-VX của ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; đồng thời tiếp tục tuyên truyền thực hiện Kết luận số 77-KL/TW ngày 05/6/2020 của Bộ Chính trị về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế đất nước.

2. Tuyên truyền kịp thời về kết quả đại hội đảng cấp huyện vừa qua, tiến tới tuyên truyền sâu rộng về Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Duy trì thường xuyên việc tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị theo Chuyên đề năm 2020 trong đảng viên và đoàn viên, hội viên quần chúng, gắn với tuyên

truyền các gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở cơ sở.

4. Thông tin về kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội của tháng qua và các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu tháng tới của cả nước, của tỉnh và từng địa phương. Bên cạnh đó, quan tâm tuyên truyền thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên người và gia súc như bệnh bạch hầu, sốt xuất huyết, tay chân miệng, dịch tả heo châu Phi...

5. Thông tin về các hoạt động đối ngoại của Đảng - Nhà nước ta trong tháng 7 và tình hình Biển Đông thời gian gần đây...

6. Tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm lớn trong tháng, đặc biệt là: 75 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2020) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945-2/9/2020).□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU KỲ HỌP THỨ 9, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV được tổ chức từ ngày 20/5 đến 19/6/2020. Đây là Kỳ họp có nhiều điểm đặc biệt so với các kỳ họp trước đây: Thời gian họp ngắn hơn (19 ngày) và chia thành 2 đợt, kết hợp giữa họp trực tuyến và họp tập trung. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Quốc hội đã ứng dụng công nghệ thông tin để họp trực tuyến từ điểm cầu chính Nhà Quốc hội đến 63 Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Với sự chuẩn bị chu đáo của các cơ quan, tổ chức liên quan, Kỳ họp thứ 9 đã được tổ chức thành công, thể hiện sự đổi mới mạnh mẽ của Quốc hội trong cách thức tiến hành kỳ họp, được các vị đại biểu Quốc hội và cử tri đánh giá cao.

***Một số kết quả cụ thể của Kỳ họp:**

- Xem xét, thảo luận một cách kỹ lưỡng và thông qua 10 luật, 21 nghị quyết, cho ý kiến 6 dự án luật khác. Đây là những Luật, Nghị quyết quan trọng liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại..., tạo cơ sở pháp lý để tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; đồng thời, đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp khắc phục hậu quả dịch COVID-19 gây ra.

- Phê chuẩn 3 văn bản quốc tế quan trọng:

+ Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA);

+ Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA);

+ Gia nhập Công ước số 105 của Tổ chức Lao động

Quốc tế (ILO) về xóa bỏ lao động cưỡng bức. Việc Quốc hội phê chuẩn các công ước quốc tế, thể hiện bước tiến quan trọng của nước ta trong quá trình hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế quốc tế, nhất là việc tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với tiêu chuẩn cao hơn; mở ra nhiều cơ hội phát triển mới, cũng như các thách thức cần vượt qua; khẳng định quyết tâm thực thi các cam kết liên quan đến lao động với tư cách là quốc gia thành viên ILO; việc tham gia vào các định chế kinh tế quốc tế sẽ góp phần nâng cao đáng kể vị thế đất nước trên trường quốc tế.

- Thông qua Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đây là những quyết sách đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa lịch sử trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, thể hiện mạnh mẽ quan điểm “miền núi tiến kịp miền xuôi”, tạo cơ hội mới để vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực,

phát triển toàn diện, bền vững.

- Tiến hành giám sát tối cao “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”, thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; qua giám sát, để thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em theo Hiến pháp, các Công ước quốc tế và Luật Trẻ em; đề xuất thêm nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để tiếp tục làm tốt hơn công tác này trong thời gian tới.

- Quyết định điều chỉnh các chính sách góp phần kịp thời tháo gỡ một phần khó khăn cho nông dân, doanh nghiệp, thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh đầu tư công:

+ Quốc hội đã quyết định kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp;

+ Giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác;

+ Tăng vốn điều lệ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;

+ Điều chỉnh chủ trương về phương thức đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020;

+ Thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với TP Hà Nội; thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Đà Nẵng;...

- Thực hiện công tác tổ chức bộ máy và cán bộ.

Tại Kỳ họp này, với sự tín nhiệm cao, Quốc hội đã thông qua các nghị quyết về thành lập Hội đồng Bầu cử quốc gia, bầu Chủ tịch Hội đồng Bầu cử

quốc gia và phê chuẩn 4 Phó Chủ tịch và 16 Ủy viên của Hội đồng. Quốc hội cũng đã phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Thủ tướng Chính phủ đối với ông Vương Đình Huệ; miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bà Nguyễn Thanh Hải và bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với ông Dương Thanh Bình. Công tác nhân sự được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đạt sự đồng thuận cao; Quốc hội thông qua việc đổi tên 2 Ủy ban của Quốc hội, thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

SỰ TRƯỞNG THÀNH, LỚN MẠNH CỦA NGÀNH TUYÊN GIÁO QUA 90 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

***Hệ thống tuyên giáo các cấp ngày càng được củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ tuyên giáo không ngừng phát triển về số lượng, lớn mạnh về chất lượng**

Tổ chức bộ máy hệ thống tuyên giáo cấp ủy đảng các cấp từng bước được đổi mới, kiện toàn, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng lên. Đến nay,

đã có 659 Ban Tuyên giáo quận, huyện, thị ủy; 42 tỉnh, thành phố thành lập được hệ thống tuyên giáo xã, phường, thị trấn (65%); một số tỉnh, thành ủy đang tiến hành xây dựng, nhiều nơi đang triển khai thực hiện thí điểm thành lập hệ thống tuyên giáo xã, phường, thị trấn.

Đội ngũ cán bộ tuyên giáo giai đoạn đầu còn ít, lực lượng

cán bộ “mỏng”, qua mỗi thời kỳ cách mạng, lực lượng cán bộ tuyên giáo ngày càng đông về số lượng, mạnh về chất lượng. Hiện nay, tổng số cán bộ tuyên giáo chuyên trách của cấp ủy đảng từ Trung ương đến cấp huyện và tương đương trên cả nước là khoảng trên 3.800 người (cấp Trung ương: 319 người; cấp tỉnh, thành ủy: khoảng 1.200 người; cấp quận huyện, thị: 2.300 người). Lực lượng cán bộ tuyên giáo ngày càng đông đảo, không chỉ có đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác tuyên giáo của cấp ủy, mà còn có đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các phóng viên, biên tập viên báo chí, các chuyên gia, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trí thức, cùng đông đảo đội ngũ cộng tác viên.

Nhìn chung, các lực lượng, binh chủng làm công tác tuyên giáo ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tuyên giáo đều là những đồng chí có năng lực, đạo đức, tâm huyết, có trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn, hiểu biết nghiệp vụ, trách nhiệm với công việc; nhiều đồng chí có

bề dày kinh nghiệm, đã trải qua nhiều chức vụ lãnh đạo, công tác ở nhiều lĩnh vực (cấp ủy, chính quyền, đoàn thể).

***Ngành Tuyên giáo ngày càng thể hiện tính chủ động, tính chiến đấu, vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp đổi mới xây dựng, phát triển, bảo vệ đất nước và hội nhập quốc tế**

Công tác tham mưu của ngành Tuyên giáo với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy đảng mang tầm chiến lược và ngày càng thực hiện tốt vai trò đi trước mở đường, đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trở thành hiện thực trong đời sống xã hội.

Nội dung, phương thức công tác tuyên giáo từng bước được đổi mới, sát với yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn; chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng lên; tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của cán bộ tuyên giáo các cấp ngày càng được phát huy. Công tác tư tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử đã có bước đổi mới tích cực, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội, với

tin thần “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”. Công tác tư tưởng, tuyên giáo ngày càng nhanh nhạy, đi trước mở đường, khắc phục căn bản tình trạng “chạy theo, nói lại”, “tầm chương trích cú”. Đặc biệt, đã sớm phát hiện và chủ động chỉ đạo, định hướng tuyên truyền những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được chú trọng đẩy mạnh, đạt hiệu quả thiết thực; việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng dẫn đi vào nền nếp và hoạt động ngày càng hiệu quả.

Qua mỗi giai đoạn cách mạng, ngành Tuyên giáo không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, nhạy bén, đổi mới công tác tham mưu, không ngừng sáng tạo, tự làm mới mình, bắt kịp sự phát triển thời đại công nghệ 4.0, tổ chức triển khai các nhiệm vụ đồng bộ, bài bản, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần quan trọng trong việc khơi dậy tinh thần yêu nước, lao động, sáng tạo, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, giữ vững ổn định kinh tế chính trị, trật tự an toàn xã hội.

***Một số bài học kinh nghiệm**

Một là, kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch trọng tâm hàng năm; nắm bắt kịp thời, chính xác tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân; tăng cường công tác dự báo để chủ động tham mưu Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy giải quyết tốt, đúng và trúng các vấn đề, các sự việc diễn ra, nhất là các vấn đề, sự việc có tính chất phức tạp, nhạy cảm.

Hai là, luôn xác định tinh thần trực chiến trên mặt trận tư tưởng của Đảng; đối diện, không né tránh những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động công tác tuyên giáo; nâng cao tính chủ động, sáng tạo và nhạy bén chính trị để tham mưu đúng và trúng những giải pháp xử lý các vấn đề mới, khó, phức tạp, cũng như những vấn đề thường xuyên thuộc lĩnh vực công tác

tuyên giáo ở mỗi thời điểm, địa bàn cụ thể.

Ba là, quan tâm đầu tư, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ngành Tuyên giáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh vững vàng, nhạy bén chính trị, có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tâm huyết, có khả năng tập hợp, đoàn kết, thuyết phục quần chúng.

Bốn là, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị làm công tác tuyên giáo; tăng cường phối hợp giữa ngành Tuyên giáo với các ban, bộ, ngành, địa phương.

Năm là, chủ động, kiên quyết phản bác có cơ sở khoa học và sức thuyết phục các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội; tận dụng lợi thế của các phương tiện truyền thông mới phục vụ cho công tác tuyên giáo.

***Nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tuyên giáo trong thời gian tới**

- Chủ động bám sát, dự báo đúng tình hình thế giới, khu

vực và trong nước, thực hiện tốt chức năng định hướng chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, quan tâm phát hiện những điểm mới trong đời sống xã hội; nâng cao chất lượng tham mưu các cấp ủy đảng trong từng lĩnh vực công tác tuyên giáo.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, khả thi. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Qua đó, chủ động dự báo tình hình, lên các phương án kế hoạch công tác tư tưởng, không để bùng phát thành “điểm nóng”.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường

tính chiến đấu, tính hiệu quả và tính thuyết phục, gắn bó chặt chẽ với thực tiễn đất nước. Trước mắt, chỉ đạo và tổ chức tốt công tác tuyên truyền thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các sự kiện trọng đại của đất nước năm 2020, đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

- Đổi mới sâu sắc, quyết liệt hơn nữa công tác định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; chú trọng công tác tham mưu thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, khoa học, công nghệ, y tế, thể dục, thể thao, dân số, gia đình, trẻ em...

- Chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh tư tưởng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng và Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

- Động viên, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, gương người tốt - việc tốt, các nhân tố tích cực trên các lĩnh vực của đời sống xã hội gắn với thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tổ chức đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ tuyên giáo từ Trung ương đến cơ sở, dự kiến nhu cầu, chủ động tạo nguồn và triển khai kế hoạch xây dựng, phát triển đội ngũ, tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VIỆC HỌC TẬP, KẾ THỪA VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC

Hơn 70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi Thi đua ái quốc”, có thể khẳng định rằng, mọi thành quả cách mạng của

Đảng, của dân tộc ta đều gắn liền với việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước. Đọc lại di sản tư tưởng của Người, đặc biệt là các bài nói, bài viết về

thi đua yêu nước, chúng ta tiếp thu, kế thừa và học tập được những nội dung cốt lõi, vẫn còn mang tính thời sự, đó là: (1) Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là sự kế thừa, vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam; (2) Thi đua phải trở thành phong trào rộng lớn và có sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân; (3) Thi đua phải xác định đúng mục đích, xây dựng được kế hoạch rõ ràng và phải tiến hành thường xuyên, liên tục; (4) Thi đua là để đào tạo, rèn luyện và xây dựng con người mới; (5) Thi đua phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, gắn liền với tổng kết, rút kinh nghiệm và khen thưởng.

Để nâng cao hiệu quả của việc học tập, kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, kế thừa, tiếp thu và phát huy những giá trị cốt lõi trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước

là cách làm thiết thực nhất để nối tiếp và phát triển sự nghiệp cách mạng mà Người đã lựa chọn. Đồng thời, tổ chức phong trào thi đua nhằm phát động nhân dân đoàn kết một lòng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tạo khí thế thi đua sôi nổi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo quốc phòng - an ninh, hoàn thành thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thi đua yêu nước phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, của các bộ, ngành, các địa phương, đơn vị và cơ sở.

Hai là, tổ chức, duy trì nhiều phong trào thi đua để mọi người phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự giác, tích cực tham gia vào phong trào thi đua, làm cho phong trào thi đua trở thành hành động cách mạng của đông đảo quần chúng nhân dân. Đặc biệt, công tác thi đua, khen thưởng phải đóng góp vào sự chuyển mình của đất nước, để đưa

đất nước tiến lên; thi đua phải hướng về cơ sở, hướng vào quần chúng nhân dân và từng bước góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh và phát triển phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực với những nội dung mới, với chiều sâu rộng và những sắc thái mới. Những nội dung của thi đua cũng như những hình thức tổ chức phong trào thi đua cần được đổi mới cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng cấp, từng đơn vị, từng địa phương, cơ sở. Đồng thời, tiếp tục biểu dương, tuyên truyền, tôn vinh tập thể, cá nhân tiêu biểu, các mô hình mới, sáng tạo trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Công tác thi đua phải tạo ra một phong trào có sức lan tỏa rộng lớn, mang lại hiệu quả thiết thực và lập nhiều thành tích hơn nữa để chào mừng những ngày lễ lớn năm 2020, chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ X.

Bốn là, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phải gắn liền với “Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; gắn với việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), kiên quyết, kiên trì, liên tục đấu tranh nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn liền với đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bằng những giải pháp, biện pháp, quy chế, quy định chặt chẽ và kiên quyết khắc phục lối “phê bình và tự phê bình” một cách chung chung, “đĩ hòa vi quý”, nể nang trong nhận xét, cao bằng trong xếp loại, đánh giá cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng... Đồng thời, đấu tranh không khoan nhượng với những tư tưởng thù địch, sai trái để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Năm là, các cơ quan thông tin đại chúng cần tăng cường hơn nữa số lượng tin, bài; mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền cho phong trào thi đua yêu nước. Đặc biệt, cần kết hợp và triệt để sử dụng

ưu thế của mạng internet và mạng xã hội để tuyên truyền biểu dương người tốt, việc tốt; những điển hình tiên tiến; biểu

dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được các cấp, các ngành và nhà nước khen thưởng.

TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC

Thời gian qua, cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” và đã đạt kết quả bước đầu. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam có chuyển biến tích cực. Trong kế hoạch, chiến lược phát triển của Trung ương, địa phương đều đặt nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện ở vị trí trung tâm. Phát triển văn hóa ngày càng gắn bó hơn với xây dựng con người Việt Nam, từng bước trở

thành một trong những nguồn lực quan trọng của sự nghiệp phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế. Chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa từng bước được nâng cao; xây dựng môi trường văn hóa đã được chú trọng, nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và của từng vùng, miền được kế thừa. Đời sống văn hóa của nhân dân không ngừng được cải thiện. Một số chính sách, pháp luật tạo cơ sở pháp lý cho công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người được ban hành. Hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại ngày càng chủ động hơn.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW vẫn còn một số hạn chế, yếu kém: Việc xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn

mục của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế chưa đạt được mục tiêu đề ra. Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại. Môi trường văn hóa có những mặt chưa thực sự lành mạnh. Việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đạt hiệu quả chưa cao. Một số chủ trương, quan điểm nêu trong Nghị quyết chậm được thể chế; chưa có những chiến lược, giải pháp đồng bộ để phát triển và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế về văn hóa. Các đặc trưng cơ bản của nền văn hóa là “dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học” cùng quan điểm xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp chưa được quán triệt thường xuyên, có dấu hiệu bị buông lỏng trong cả ba môi trường là gia đình, nhà trường và xã hội.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, ngày 4/6/2020, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 76-KL/TW, trong đó yêu cầu các cấp ủy,

tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa chủ trương của Đảng đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa.

Thứ hai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Coi trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật.

Thứ ba, tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng hệ giá trị

văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, các hành vi tiêu cực, cơ hội, vi phạm pháp luật, truyền bá tư tưởng sai trái, lối sống thực dụng, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

Thứ tư, đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Huy động nguồn lực của mọi tầng lớp xã hội đầu tư và tổ chức đời sống văn hóa, góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, các tầng lớp trong xã hội.

Thứ năm, tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước.

Thứ sáu, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa. Xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam. Phát huy vai trò của báo chí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trên môi trường mạng internet.

Thứ bảy, tăng cường bảo hộ quyền tác giả, phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

Thứ tám, chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và truyền bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt, phù hợp của các nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa. □

HOẠT ĐỘNG NỘI NGOẠI VA TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

BỨC TRANH TOÀN CẢNH KINH TẾ - CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Theo đánh giá của các chuyên gia, nền kinh tế và tình hình chính trị thế giới đang trải qua những chuyển dịch lớn, đại dịch COVID-19 là cú huých đẩy nhanh những chuyển dịch đó, trong đó có một số nét chính sau:

- Tác động nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 tới tất cả các quốc gia, khu vực và toàn thế giới

Đại dịch COVID-19 được xem là cuộc khủng hoảng lớn nhất kể từ Chiến tranh Thế giới lần thứ hai. Lần đầu tiên các nước trên thế giới phải thực hiện các biện pháp ứng phó chưa từng có trong lịch sử. Hiện nay, đại dịch đang diễn ra rất phức tạp trên thế giới, nguy cơ làn sóng lây nhiễm mới còn hiện hữu, do đó chưa có nhận định đáng tin cậy về thời điểm kết thúc. Đại dịch COVID-19 đã tác động sâu sắc tới không chỉ

về kinh tế, mà cả chính trị - an ninh, xã hội của tất cả các quốc gia, khu vực và toàn thế giới, trên 7 lĩnh vực lớn, gồm: Kinh tế thế giới đứng trước nguy cơ khủng hoảng nghiêm trọng; xu hướng dịch chuyển lớn của chuỗi cung ứng toàn cầu; đẩy nhanh sự hình thành cách tiếp cận mới về toàn cầu hóa nhằm hạn chế rủi ro do sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế; làm thay đổi nhận thức về quản trị quốc gia, làm bộc lộ rõ hơn những bất cập của một số mô hình, phương thức phát triển, tổ chức và quản lý xã hội; thúc đẩy dịch chuyển tương quan sức mạnh và gia tăng cạnh tranh chiến lược, đối đầu giữa các nước lớn; đẩy nhanh định hình lại mô hình quản trị toàn cầu; gia tăng bất ổn chính trị - xã hội.

- Cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt về tính chất, mở rộng về phạm

vi, lĩnh vực, trong đó đáng chú ý nhất là cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc

Trong quan hệ Mỹ - Trung Quốc, mặt cạnh tranh, kiểm chế nổi trội, mở rộng toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, nhân quyền, quân sự, công nghệ, tiền tệ; hai bên đều nhận thức rất rõ về những thách thức từ bên kia. Tuy nhiên, hai bên đang thăm dò về tác động đối với mỗi bên để tính toán các biện pháp, bước đi tiếp theo, phù hợp với những tính toán nội bộ của mỗi bên. Xu hướng đấu tranh giữa Mỹ và Trung Quốc để cải tổ các thể chế hiện hành, định hình các nguyên tắc, luật chơi mới về kinh tế, chính trị, phù hợp với lợi ích của mỗi nước đang gia tăng.

- Tập hợp lực lượng diễn ra cơ động, linh hoạt, đa dạng, lợi ích quốc gia - dân tộc được đặt lên hàng đầu

Các nước lớn tăng cường lôi kéo các nước tham gia các tập hợp lực lượng do mình dẫn dắt, đặt ra nhiều sức ép “chọn bên” đối với các nước nhỏ, đang phát triển. Xu hướng tập hợp lực lượng dựa trên lợi ích, theo vấn đề, theo thời điểm, tính thực dụng trong quan hệ

quốc tế gia tăng, nhằm tạo sự linh hoạt về đối ngoại và tối đa hóa lợi ích trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung diễn biến phức tạp, tránh bị “kẹt” trong quan hệ với các nước lớn.

- Nhiều thách thức đặt ra đối với các thể chế đa phương toàn cầu

Nhiều thể chế đa phương, như WHO, Liên Hiệp quốc (LHQ)... vẫn là nền tảng hợp tác quan trọng; tuy nhiên, vai trò, ảnh hưởng đang bị thách thức, nhất là do chính sách “nước Mỹ trên hết”, rút khỏi các tổ chức quốc tế lớn, phá vỡ các thỏa thuận quốc tế quan trọng của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump. Những bất đồng, khác biệt về lợi ích, quan điểm và sự đối đầu giữa các nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an LHQ khiến việc giải quyết các điểm nóng về an ninh gia tăng khó khăn, phức tạp hơn, đồng thời làm suy giảm vai trò quản trị toàn cầu của các cơ chế trong LHQ.

- Tăng ngân sách quốc phòng, chạy đua vũ trang ngày càng quyết liệt

Đáng chú ý nhất là các hoạt động tăng cường hiện đại hóa quân đội, năng lực hải quân

với những thế hệ vũ khí đời mới. Mỹ, Nga và mới đây là Trung Quốc trở thành những nước đi đầu cạnh tranh chiến lược trong lĩnh vực không gian. Mỹ thúc đẩy hoạt động của Bộ Tư lệnh Không gian trong bối cảnh Nga tăng cường chủ trương hiện đại hóa quân đội. Tham vọng trở thành cường quốc biển của Trung Quốc ngày càng đe dọa sự hiện diện của Mỹ tại vùng biển khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

- Kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn hơn, thiếu bền vững, chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro

Tăng trưởng toàn cầu suy giảm mạnh do tác động của đại dịch COVID-19 (hầu hết các nền kinh tế lớn đều tăng trưởng âm; thất nghiệp tăng cao đột biến), chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro tác động đến triển vọng kinh tế toàn cầu, nhất là căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, chủ nghĩa bảo hộ, bất ổn nội tại của các nền kinh tế lớn và bất ổn địa chính trị nhiều khu vực trên thế giới. Tuy gặp khó khăn hơn, song liên kết kinh tế quốc tế tiếp tục được thúc đẩy với việc đan xen các FTA thế hệ mới và thế hệ cũ; xu hướng

chuyển từ FTA đa phương sang song phương cũng được thúc đẩy mạnh hơn.

- Khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là địa bàn cạnh tranh chiến lược trọng tâm của các nước lớn

Khu vực này cũng tiếp tục lôi kéo, tập hợp lực lượng diễn biến phức tạp hơn; các điểm nóng xảy ra nhiều hơn, nhất là ở Biển Đông, đụng độ khu vực biên giới Trung - Ấn, quan hệ liên Triều gia tăng căng thẳng. Nội bộ các nước Đông Nam Á cơ bản ổn định. ASEAN nỗ lực duy trì vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, tăng cường hợp tác nội khối và xây dựng cộng đồng. Các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, như ASEAN+1, ASEAN+3... tiếp tục thu hút được sự tham gia của nhiều nước trong và ngoài khu vực.

Dự báo 6 tháng cuối năm, tình hình thế giới còn có nhiều ẩn số và nhiều nhân tố bất định, như: khủng hoảng kinh tế, chính trị - xã hội vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, đặc biệt cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, từ nay đến khi bầu cử Tổng thống Mỹ ngày

càng phức tạp, khó lường hơn. Tuy nhiên, trong khủng hoảng bao giờ cũng có cơ hội cho các quốc gia. Do đó, cần nhìn nhận, đánh giá khách quan những cơ hội mới, như quá trình chuyển dịch đầu tư, chuyển dịch thương

mại, sự bùng nổ của các dịch vụ, các ngành về công nghệ số, chuyển đổi số và các nền kinh tế số là những cơ hội mà các nước có thể tận dụng để phát triển trong bối cảnh bình thường mới, thời hậu COVID-19.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

***Kết quả đạt được**

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta vẫn được triển khai với tinh thần chủ động, tích cực, bám sát vào các trọng tâm ưu tiên đã đề ra và có những cách làm mới, sáng tạo; có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, Quốc hội, đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là đối ngoại nhân dân đã mang lại nhiều kết quả quan trọng, đó là:

- Công tác đối ngoại góp phần xử lý hiệu quả các vấn đề liên quan đến an ninh của đất nước, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Việt Nam đã phối hợp

với Campuchia hoàn thành ký và phê chuẩn 2 văn kiện pháp lý công nhận 84% thành quả phân giới, cắm mốc đường biên giới trên bộ, tạo điều kiện thuận lợi ổn định đường biên giới và tập trung thúc đẩy việc hoàn thành phân giới phần còn lại giữa hai nước trong thời gian tới. Đấu tranh hiệu quả với sự can dự, chống phá của các thế lực thù địch, nhất là việc lợi dụng các giá trị liên quan đến dân chủ, nhân quyền, đảm bảo tốt trật tự an ninh, an toàn và ổn định xã hội.

- Phát huy tốt tự chủ đối ngoại, xử lý đúng đắn quan hệ với các nước lớn và đối tác quan trọng, góp phần củng cố cục diện quan hệ đối ngoại ổn định, ngày càng đi vào chiều sâu. Bên cạnh việc phòng, chống dịch COVID-19

hiệu quả, các cơ quan, đoàn thể của nước ta triển khai hiệu quả “ngoại giao COVID” hỗ trợ trang thiết bị y tế nhiều nước trong đại dịch COVID-19 vừa qua, được bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Hợp tác quốc phòng, an ninh ngày càng phát huy hiệu quả trong việc thúc đẩy tin cậy chính trị với các nước.

- Phát huy tốt vị thế đối ngoại, tranh thủ thời cơ, tận dụng các cơ hội, nâng cao uy tín trên trường quốc tế và sự tin cậy đối ngoại. Việc Việt Nam đóng vai trò tích cực trong thúc đẩy ký kết Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); nỗ lực triển khai và mở rộng tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của LHQ; được bầu làm Ủy viên Không thường trực Hội đồng Bảo an LHQ nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu tín nhiệm cao (192/193); đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 trong bối cảnh dịch COVID-19; tham gia có trách nhiệm vào các hoạt động của Hội đồng Bảo an LHQ với tư cách Ủy viên Không thường trực, đã góp phần khẳng định Việt Nam là thành viên có trách

nhiệm trong cộng đồng quốc tế và củng cố hơn vị thế đối ngoại của đất nước.

- Việt Nam đã tận dụng tốt các cơ hội từ môi trường quốc tế phức tạp, tạo thêm các cơ hội thuận lợi cho phát triển kinh tế; gia tăng thu hút đầu tư; mở rộng xuất khẩu; tích cực tham gia thúc đẩy đàm phán và ký kết Hiệp định Đối tác toàn diện khu vực (RCEP). Điểm sáng là Liên minh châu Âu (EU) đã phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do EU - Việt Nam (EVFTA) và đang thúc đẩy để hiện thực hóa Hiệp định Đầu tư EU - Việt Nam (EVIPA), góp phần mở rộng không gian hợp tác kinh tế quốc tế, đa dạng hóa thị trường của Việt Nam thời gian tới.

- Quan hệ đối ngoại Đảng được triển khai tích cực, chủ động theo tinh thần Chỉ thị 32 của Bộ Chính trị, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Qua đó, góp phần tạo nền tảng chính trị cho quan hệ song phương; duy trì và củng cố môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước; nâng cao vị thế của Đảng và đất nước.

+ Quan hệ với các đảng

cầm quyền ở các nước XHCN và láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố. Quan hệ giữa Đảng ta với Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đảng Nhân dân Campuchia gia tăng sự tin cậy. Quan hệ với Đảng Cộng sản Trung Quốc duy trì ổn định. Quan hệ hữu nghị đặc biệt và đoàn kết gắn bó với Đảng Cộng sản Cuba ngày càng được củng cố.

+ Quan hệ với các đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước trong khu vực và bạn bè truyền thống tiếp tục được mở rộng, góp phần tạo nền tảng chính trị quan trọng cho việc củng cố tổng thể quan hệ giữa nước ta với các nước. Đảng ta kịp thời gửi thư thăm hỏi, chia sẻ kinh nghiệm phòng, chống dịch với các chính đảng trên thế giới.

+ Quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân có vị trí, vai trò trên chính trường các nước được thúc đẩy thực chất, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển chiều sâu quan hệ với nhiều đảng cộng sản, công nhân ở nhiều nước và đối tác quan trọng.

- **Công tác đối ngoại nhân dân được triển khai chủ động, tích cực, hiệu quả.** Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân triển khai đa dạng các hoạt động, trong đó có nhiều hoạt động có quy mô và ý nghĩa chính trị lớn. Qua đó, góp phần củng cố, tăng cường quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội; tham gia tích cực vào công tác vận động, đấu tranh bảo vệ chủ quyền Biển Đông và các vấn đề liên quan đến dân chủ, nhân quyền. Nhiều tổ chức, đoàn thể nhân dân, cộng đồng người Việt ở nhiều nước đã tạo ấn tượng sâu sắc với chính quyền và nhân dân sở tại thông qua các chương trình hỗ trợ, giúp đỡ trong thời gian đại dịch COVID-19 vừa qua.

***Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020**

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, trong đó chú trọng duy trì ổn định quan hệ với các đối tác hàng đầu như Trung Quốc và Mỹ; các nước láng giềng Lào

và Campuchia thông qua các chuyến thăm, các cơ chế hợp tác; chủ động và tích cực chuẩn bị triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dịp Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Thứ hai, tiếp tục tuyên truyền nước ta đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; tổ chức tốt các hội nghị cấp cao và quan trọng của ASEAN, nhất là Hội nghị cấp cao, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 3, Diễn đàn khu vực ASEAN...; thúc đẩy, vận động một số đối tác thăm song phương.

Thứ ba, chủ động triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân về cơ hội và thách thức khi triển khai các thỏa thuận thương mại tự do thế hệ mới, như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến

bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA) và các hiệp định thương mại tự do (FTA) đang đàm phán nhằm tạo thêm động lực cho tăng trưởng.

Thứ tư, tuyên truyền nhấn mạnh lập trường nhất quán và xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta là kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền và các quyền lợi về biển của nước ta theo luật pháp quốc tế, Công ước LHQ về Luật Biển 1982; vừa hợp tác, vừa đấu tranh; chủ động và kiên trì các biện pháp hòa bình phù hợp luật pháp quốc tế để giải quyết, xử lý bất đồng, thúc đẩy hợp tác tại Biển Đông; thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, không để nước nào lợi dụng, không đi với bên này chống bên kia.

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA THỦ TƯỚNG LÀO THOONG-LUN XI-XU-LÍT

Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thoong-lun Xi-xu-lít thăm Việt Nam trong 2 ngày 5 và 6/7/2020.

Chuyến thăm diễn ra sau khi cả hai nước đã bước đầu kiểm soát thành công dịch bệnh COVID-19, trong đó Việt

Nam gần 3 tháng không có ca lây nhiễm mới trong cộng đồng và đang kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, được thế giới đánh giá cao. Chính phủ Lào chính thức tuyên bố chiến thắng dịch COVID-19 giai đoạn một, hiện Lào không còn trường hợp dương tính với virus và hơn 3 tháng không có ca lây nhiễm mới trong cộng đồng.

Đây cũng là chuyến thăm đầu tiên của lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Việt Nam kể từ khi dịch COVID-19 bùng phát, thể hiện quan hệ đặc biệt Việt - Lào cũng như việc hai nước kiểm soát tốt dịch bệnh, tạo động lực thúc đẩy quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường hợp tác, liên kết mọi mặt hậu COVID-19 giữa hai nước nói riêng và trong ASEAN nói chung.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã hội đàm với Thủ tướng Lào Thong-lun Xi-xu-lít; chia sẻ thông tin, kinh nghiệm phòng chống dịch và trao đổi kỹ việc triển khai các biện pháp đẩy mạnh hợp tác cụ thể trên nhiều mặt. Thủ tướng Lào cảm ơn Việt Nam ngay từ rất sớm đã chia sẻ, hỗ trợ trang

thiết bị y tế, cử chuyên gia y tế sang giúp Lào phòng, chống dịch và bước đầu đón nhận, tổ chức cách ly cho hơn 2.000 học sinh, sinh viên Lào trở lại học tập tại Việt Nam và đề nghị Việt Nam tiếp tục tạo điều kiện cho số còn lại quay lại học tập tại Việt Nam.

Trao đổi về phương hướng đẩy mạnh hợp tác để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở cả hai nước, hai Thủ tướng nhấn mạnh, trước mắt cần đẩy mạnh trao đổi hàng hóa, dịch vụ, giao lưu nhân dân sau đại dịch; nghiên cứu mở lại đường bay trong thời gian sớm nhất; nối lại các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao và các cấp, các bộ, ngành, địa phương; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội mỗi nước; thúc đẩy triển khai hiệu quả các thỏa thuận, hiệp định đã ký và kết quả Kỳ họp lần thứ 42, Ủy ban liên Chính phủ (1/2020); tiếp tục tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính; quyết tâm đảm bảo tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư của Việt Nam tại Lào, không để các lĩnh vực then chốt này bị ảnh hưởng bởi đại dịch.

Về một số vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm, hai bên nhất trí tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong khuôn khổ các diễn đàn khu vực như ASEAN, các cơ chế

Tiểu vùng và tại LHQ. Thủ tướng Lào Thoong-lun Xi-xu-lít khẳng định sẽ tiếp tục ủng hộ để Việt Nam đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN 2020.

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN LẦN THỨ 36 VÀ SỰ THAM GIA CỦA VIỆT NAM

Ngày 26/6/2020, Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 36 đã diễn ra theo hình thức trực tuyến. Trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì Hội nghị.

Hội nghị tập trung thảo luận về 5 vấn đề: (1) Kiểm soát dịch COVID-19; đồng thời chủ động nỗ lực phục hồi kinh tế; (2) Tiếp tục xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh theo các mục tiêu đặt ra trong năm 2020; (3) Mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ đối ngoại của ASEAN với các đối tác trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, hợp tác cùng có lợi, đề cao vai trò trung tâm của ASEAN; (4) ASEAN khẳng định gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định cho hợp tác, phát triển bền vững, thịnh vượng; (5) ASEAN đề cao tinh thần thiện

chí, tuân thủ luật pháp quốc tế trong giải quyết các khác biệt ở khu vực.

Phát biểu tại Hội nghị, các nhà lãnh đạo ASEAN nhất trí thực hiện các biện pháp, nhằm không ngừng mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với các đối tác; đề cao lập trường nguyên tắc của ASEAN trong bảo đảm hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn và tự do hàng hải, hàng không trên Biển Đông; nhấn mạnh cần đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật, đẩy mạnh hợp tác xây dựng lòng tin, sử dụng các biện pháp hòa bình dựa trên luật pháp quốc tế, thực hiện đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và hướng tới Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) giữa ASEAN và Trung Quốc

hiệu lực, hiệu quả, phù hợp luật pháp quốc tế.

Hội nghị đã thành công tốt đẹp, đạt được các mục tiêu đề ra, thu hút được dư luận quốc tế quan tâm, theo dõi. Hội nghị đã công bố Tuyên bố Chủ tịch về kết quả Hội nghị cấp cao ASEAN 36, thông qua Tuyên bố “Tầm nhìn về ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng: Vượt lên các thách thức và duy trì tăng trưởng” và Tuyên bố ASEAN về Phát triển nguồn nhân lực cho một thế giới công việc đang đổi thay và ghi nhận 9 văn kiện khác.

Trong khuôn khổ Hội nghị đã diễn ra phiên họp đặc biệt lần đầu về chủ đề Trao quyền cho phụ nữ trong kỷ nguyên số. Đây là thông điệp mạnh mẽ về cam kết của ASEAN thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò, đóng góp của phụ nữ trong đời sống xã hội, thiết thực kỷ niệm 25 năm thông qua Tuyên bố và Cương lĩnh Bắc Kinh về bình đẳng giới. Các nhà lãnh đạo ASEAN cũng có phiên trao đổi bổ ích với Đại hội đồng Liên nghị viện ASEAN (AIPA), do Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Nguyễn Thị Kim Ngân

làm Chủ tịch; đại diện Thanh niên và các doanh nhân của Hội đồng Tư vấn kinh doanh ASEAN (ABAC).

Đánh giá về vai trò của Việt Nam, lãnh đạo nhiều nước cũng như dư luận quốc tế đều cùng chung nhận định: Việt Nam đã hoàn thành tốt vai trò Chủ tịch ASEAN trong 6 tháng vừa qua và tổ chức thành công Hội nghị Cấp cao ASEAN 36. Đồng thời, đánh giá cao khả năng dẫn dắt và tổ chức của Việt Nam trong các vấn đề chung của khu vực và thế giới; chia sẻ những kết quả ban đầu đáng khích lệ trong cuộc chiến chống COVID-19 và các sáng kiến như lập Quỹ ứng phó dịch COVID-19 của ASEAN, lập Kho dự trữ vật tư y tế của khu vực, Bộ quy trình vận hành tiêu chuẩn của ASEAN cho các tình huống y tế công cộng khẩn cấp, xây dựng Kế hoạch phục hồi toàn diện sau dịch bệnh... Các nước nhất trí cần nâng cao khả năng tự cường của ASEAN, vừa kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, vừa khôi phục các hoạt động kinh tế, thương mại quốc tế và khu vực, từ đó ổn định cuộc sống của người dân và doanh nghiệp.□

VAN BAN MÔI

Nghị định số 61/2020/NĐ-CP, ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP, ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp.

Nghị định gồm 4 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2020. Một số quy định chủ yếu của Nghị định, gồm:

****Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, Điều 12:***

Người lao động được xác định là đang đóng Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) theo quy định tại Điều 49, Luật Việc làm khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người lao động đã đóng BHTN của tháng chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và được cơ quan bảo hiểm xã hội (BHXH) xác nhận trên sổ BHXH;

- Người lao động đã đóng BHTN của tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và được cơ quan BHXH xác nhận trên sổ BHXH;

- Người lao động có tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc mà nghỉ việc do ốm đau, thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng, không hưởng tiền lương tháng tại đơn vị và được cơ quan BHXH xác nhận trên sổ BHXH;

- Người lao động có tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc mà nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng tại đơn vị và được cơ quan BHXH xác nhận trên sổ BHXH;

- Người lao động có tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng

làm việc hoặc tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc mà tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng tại đơn vị và được cơ quan BHXH xác nhận trên sổ BHXH.

Tháng đóng BHTN của người lao động được tính nếu người sử dụng lao động và người lao động đã thực hiện hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và đã đóng BHTN. Trường hợp người lao động đã được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp, sau khi chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp mới được cơ quan BHXH xác nhận bổ sung thời gian đóng BHTN thì thời gian này được xác định là thời gian đóng nhưng chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại khoản 1, Điều 45 Luật Việc làm.

****Sửa đổi, bổ sung điểm b, Điều 21:***

Người lao động được xác định là có việc làm khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đã giao kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên. Ngày mà người

lao động được xác định có việc làm là ngày hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động có hiệu lực theo quy định của pháp luật;

- Có quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm đối với những trường hợp không thuộc đối tượng giao kết hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm trong trường hợp này là ngày người lao động được tuyển dụng hoặc bổ nhiệm ghi trong quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm;

- Có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp người lao động là chủ hộ kinh doanh hoặc có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người lao động là chủ doanh nghiệp. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm là ngày người lao động thông báo với trung tâm dịch vụ việc làm về việc hộ kinh doanh hoặc doanh nghiệp bắt đầu hoạt động kinh doanh;

- Người lao động thông báo đã có việc làm cho trung tâm dịch vụ việc làm. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm là ngày ghi trong thông báo có việc làm của người lao động. □

Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang
nhân dân Nguyễn Hùng Phước:

Tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng

THANH HÀ

Với tài chỉ huy mưu trí, sáng tạo, dũng cảm, lập nhiều chiến công vang dội trong công tác đánh địch, đồng chí Nguyễn Hùng Phước đã trở thành tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, có những đóng góp to lớn trong việc xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang của tỉnh trong thời gian đầu thành lập. Để tưởng nhớ và tri ân đồng chí, sau ngày giải phóng thống nhất đất nước, tên đồng chí Nguyễn Hùng Phước - Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân - được đặt cho một con đường ở nội thị xã Sóc Trăng.

***Giám đốc Quốc gia tự vệ cuộc**

Đồng chí Nguyễn Hùng Phước sinh ngày 10/10/1920 trong một gia đình nông dân nghèo nhưng giàu truyền thống cách mạng, tại làng An Hòa Đông, quận Cái Tàu Hạ, tỉnh Sa Đéc. Năm 10 tuổi, Nguyễn Hùng Phước

theo gia đình đến định cư ở làng Tân An, quận Châu Thành, tỉnh Cần Thơ.

Được anh hai Nguyễn Hùng Minh dìu dắt, năm 16 tuổi, Nguyễn Hùng Phước tham gia cách mạng và 1 năm sau được kết nạp vào Đảng. Từ năm 1939 đến cuối năm 1941, Nguyễn Hùng Phước

được tổ chức điều động hoạt động ở nhiều nơi, như Bạc Liêu, Vĩnh Long, Sài Gòn - Gia Định. Đầu năm 1942, Nguyễn Hùng Phước bị địch bắt, kết án tù chung thân khổ sai và đày đi Côn Đảo.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tỉnh Sóc Trăng vinh dự được Xứ ủy và Ủy ban nhân dân Nam Bộ giao nhiệm vụ tổ chức đón rước các đồng chí tù chính trị Côn Đảo về đất liền. Ngày 23-9-1945, Nguyễn Hùng Phước cùng người anh ruột là đồng chí Nguyễn Hùng Minh trực tiếp cùng Bác Tôn Đức Thắng thay nhau lái chiếc xà lúp chở các đồng chí Phạm Hùng, Phan Trọng Tuệ... từ Côn Đảo về đất liền Sóc Trăng trong giông tố của biển khơi.

Đồng chí Nguyễn Hùng Phước được tổ chức phân công về tỉnh Cần Thơ công tác. Trong lần tham gia chiến đấu ở mặt trận Cái Răng, đồng chí bị thương và được đưa về Sóc Trăng điều trị. Sau khi bình phục, đồng

chí được điều động về tỉnh Sóc Trăng và được phân công chỉ huy Đơn vị Quốc vệ đội (đơn vị tiền thân của Tỉnh Đội).

Ngày 4-1-1946, quân Pháp tiến đánh tỉnh lỵ Sóc Trăng. Đơn vị Quốc vệ đội do đồng chí Nguyễn Hùng Phước chỉ huy chặn đánh địch ở mặt trận Vườn Xoài, sau đó rút qua mặt trận Cầu Đen, Bó Tháo. Tại mặt trận Cầu Đen, đồng chí Nguyễn Hùng Phước được phân công làm Giám đốc Quốc gia tự vệ cuộc tỉnh Sóc Trăng (là đơn vị tiền thân của Công an tỉnh Sóc Trăng). Cũng từ đây, tài năng, đức độ của đồng chí Nguyễn Hùng Phước được thể hiện một cách rõ nét nhất. Chính đồng chí là người đề xuất và áp dụng sáng kiến đánh địch bằng "Hóa trang kỳ tập", một cách đánh táo bạo. Với dáng người cao to, da trắng, mũi cao, đồng chí nhiều lần giả làm người Tây để đánh đồn, giả làm quan lớn để chặn ghe tàu của địch

tra hỏi, khám xét và chuẩn bị sẵn kế hoạch “đánh úp, tiêu diệt gọn”. Ngoài ra, với phương châm “Tiến công là cách phòng ngự hay nhất”, những trận phục kích đánh tiêu diệt địch do đồng chí chỉ huy đều diễn ra nhanh gọn, đạt hiệu suất chiến đấu cao, thu nhiều đạn dược, góp phần khích lệ tinh thần của quân dân tỉnh Sóc Trăng trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.

Sau khi mặt trận Nhu Gia bị vỡ, đồng chí Nguyễn Hùng Phước cùng đơn vị được lệnh rút về Phước Long và sau đó đóng tại căn cứ Ngan Dừa. Đến trung tuần tháng 3-1946 các đoàn cán bộ tỉnh Sóc Trăng và lực lượng vũ trang lần lượt trở về địa phương, lãnh đạo nhân dân kháng chiến.

Đoàn lực lượng vũ trang do đồng chí Nguyễn Hùng Phước chỉ huy đi theo đường Long Mỹ, qua lộ Trà Ban, đến Phương Phú rồi về Trà Cú Cạn (thuộc làng Mỹ Tú, quận Châu Thành, nay

thuộc xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú), là nơi đã hẹn trước với Đoàn cán bộ Dân Chính Đảng. Trong cuộc hành trình ngăn ngừa này, đơn vị vũ trang đã lập được hàng loạt chiến công vang dội trong công tác diệt tề, trừ gian, lấy vũ khí của địch để đánh địch, tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào cách mạng ở địa phương phát triển. Chỉ trong 8 ngày, từ 23 đến 31-3-1946, dưới sự chỉ huy mưu trí, dũng cảm của đồng chí Nguyễn Hùng Phước, đội vũ trang đã tiêu diệt 14 tên địch, trong đó có 2 tên Pháp, thu được 2 trung liên, 1 tiểu liên, 10 súng trường Anh, 12 quả lựu đạn và gần 1.000 viên đạn. Số vũ khí trên rất quan trọng để trang bị cho lực lượng vũ trang trong buổi đầu kháng chiến còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Liên tiếp tin thắng trận của đơn vị vũ trang được báo cáo về Bộ Tư lệnh Khu 9 và được thông báo khắp nơi, vì đây là những trận đánh giành thắng lợi đầu tiên ở Khu 9.

Trung tuần tháng 4-1946, lực lượng vũ trang tỉnh do đồng chí Nguyễn Hùng Phước phụ trách được phân công về quận Long Phú và quận Kế Sách hoạt động. Tại những nơi này, đơn vị vũ trang tiếp tục lập được nhiều chiến công hiển hách, tiêu biểu là trận phục kích ở cầu Tân Thạnh (quận Long Phú) vào ngày 10-5-1946, đánh 2 xe địch đi phát lương; trận phục kích đánh đồn Bến Đồi (thuộc làng Ba Trinh, nay thuộc xã Trinh Phú, huyện Kế Sách) vào giữa tháng 6-1946. Sau mỗi trận đánh, đơn vị đều tổ chức nhiều đợt vũ trang tuyên truyền, phát huy thanh thế cách mạng, giải tán bọn tề, tạo điều kiện để nhân dân địa phương khôi phục kháng chiến. Lực lượng Quốc gia tự vệ của tỉnh Sóc Trăng không ngừng phát triển và lớn mạnh, quân số lên đến gần một đại đội, được trang bị vũ khí hiện đại.

Được lệnh triệu tập của Bộ Tư lệnh Khu 9, cuối

tháng 6-1946, đồng chí Nguyễn Hùng Phước cùng đơn vị hành quân về căn cứ Khu ở Cái Sắn, làng Biển Bạch, quận Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu. Trên đường hành quân, đồng chí Nguyễn Hùng Phước và các chiến sĩ được nhân dân hoan nghênh chào đón. Bởi vì, từ ngày thực dân Pháp tái chiếm, người dân chưa từng thấy đơn vị vũ trang nào có vũ khí mạnh như thế. Nhân dân tự hào về bộ đội Nguyễn Hùng Phước, còn bọn địch kinh hoàng khiếp sợ, gọi Nguyễn Hùng Phước là “Hùm xám Miền Tây”.

Tại căn cứ Khu 9, Bộ Tư lệnh tổ chức mít tinh, biểu dương thành tích của Bộ đội tỉnh Sóc Trăng và công bố quyết định thành lập Đại đội Bộ đội chủ lực danh dự Hồ Chí Minh lưu động toàn Khu (gọi tắt là Bộ đội Hồ Chí Minh), do đồng chí Nguyễn Hùng Phước làm Đại đội trưởng. Cũng trong dịp này, đồng chí Phan Trọng Tuệ,

Chính ủy Khu 9 trao khẩu Thompson mà Bác Hồ gửi tặng riêng cho đồng chí Nguyễn Hùng Phước.

***Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân**

Cuối tháng 9-1946, khi mới 26 tuổi, đồng chí Nguyễn Hùng Phước được bổ sung vào Tỉnh ủy Sóc Trăng, phụ trách quân sự, rồi được điều động về Khu 9, bổ nhiệm làm Khu Bộ phó.

Tháng 11-1946, đồng chí Nguyễn Hùng Phước được phân công đưa một trung đội vận chuyển vũ khí Trung ương cấp cho Khu 9. Trên đường về, đồng chí cho ém cất vũ khí tại Giồng Sao và tổ chức đánh đồn Ngã tư Nhà Đài (thuộc quận Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long). Trong cuộc chiến đấu đó, đồng chí Nguyễn Hùng Phước không may bị thương nặng và trút hơi thở cuối cùng khi trận đánh đồn kết thúc vào ngày 23-11-1946.

Đồng chí Nguyễn Hùng Phước đã được phong tặng

và truy tặng các phần thưởng và danh hiệu cao quý, gồm: Huân chương Chiến công hạng III; Chiến sĩ thi đua cấp quân khu và cấp tỉnh; Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Đồng chí Nguyễn Hùng Phước đã thực hiện lời thề “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, hy sinh khi tài năng đang rộ nở và tuổi đời còn rất trẻ. Đồng chí là tấm gương về lòng dũng cảm, kiên quyết và sáng tạo trong chiến đấu, trở thành tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Để tưởng nhớ và tri ân người chỉ huy quân sự tài ba, đồng thời nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng địa phương, nhất là cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, năm 1976 các đồng chí lãnh đạo những ngành chức năng ở thị xã Sóc Trăng quyết định đổi tên đường Gia Long ở khu vực chợ Sóc Trăng thành đường Nguyễn Hùng Phước. □

Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú:

*Nhiều mô hình mới
học tập và làm theo Bác*

NGUYỄN PHONG

Qua triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ” và các phong trào thi đua, Công an huyện Mỹ Tú được tặng Cờ thi đua của Bộ Công an và được công nhận danh hiệu “Đơn vị điều lệnh kiểu mẫu Công an nhân dân”, Đảng ủy đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu”.

Nhận thức việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” là chủ trương lớn của Đảng; là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài; là phương thức để xây dựng

Đảng trong sạch, vững mạnh, sau khi quán triệt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú đã xây dựng kế hoạch thực hiện và hướng dẫn cán bộ, đảng viên, chiến sĩ xây dựng kế hoạch cá nhân đăng ký thực hiện. Bên cạnh đó, phân công thành viên Ban

Chấp hành Đảng bộ chịu trách nhiệm trực tiếp tham gia sinh hoạt, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện tại các chi bộ, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ; đưa nội dung thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW vào sinh hoạt hàng tháng để nâng cao hiệu quả thực hiện.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mang lại kết quả thiết thực, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện nhiều mô hình mới, phù hợp với tính chất công tác của ngành, như: “Mỗi ngày làm một việc tốt vì dân”; “Làm hết việc chứ không hết giờ”... Đồng thời, duy trì thực hiện tốt việc ghi chép Sổ tay rèn luyện trong việc học tập và làm theo Bác.

Từ việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân

vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú đã đạt được kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, Công an huyện Mỹ Tú đã đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt, phân tích và dự báo tình hình; qua đó chủ động đề ra kế hoạch, đối sách phù hợp với những hoạt động ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Những năm qua, đơn vị đã làm tốt vai trò tham mưu cho Huyện ủy - UBND huyện chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Nghị quyết 09/1998/NQ-CP về “Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới” và Chiến lược quốc gia phòng chống tội phạm...; qua đó huy động được các ngành, các cấp tham

gia tích cực, đem lại kết quả cao. Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú lãnh đạo thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản của ngành, mở nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Bên cạnh đó, công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, quản lý hành chính, điều tra, truy bắt, giam giữ, cũng như công tác vận động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc không ngừng được củng cố, phát huy và ngày càng đi vào chiều sâu, phục vụ hiệu quả yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành.

Đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân, Đảng ủy lấy Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên

thân, vì dân phục vụ” và các phong trào thi đua “Công an nhân dân học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy”, phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc”, “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ”, “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ” làm tiêu chí phấn đấu, rèn luyện cho từng cá nhân. Từ các phong trào, cuộc vận động đã góp phần thúc đẩy cán bộ, chiến sĩ phấn đấu giữ gìn, phát huy và rèn luyện phẩm chất người Công an nhân dân; rèn luyện đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị và năng lực công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện việc học tập và làm theo Bác, những năm qua, Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú cũng

đã lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận, qua đó góp phần tạo hình ảnh tốt đẹp của lực lượng Công an trong lòng Nhân dân và phục vụ tích cực cho công tác vận động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong năm 2016, đơn vị đã tặng 2 bộ trống đội, 50 chiếc xe đạp, 1.500 cuốn tập, 15 bộ đồng phục cho các em học sinh nghèo hiếu học; tặng 70 phần quà cho người nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán; vận động cán bộ, chiến sĩ đơn vị đóng góp xây dựng 1 căn “Nhà tình bạn” trị giá 35 triệu đồng. Ngoài ra, đơn vị còn tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ trực tiếp nấu cháo từ thiện và cấp phát mỗi ngày từ 100 - 120 phần cháo thịt cho bệnh nhân nghèo tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mỹ Tú.

Qua triển khai tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ” và các phong trào thi đua, Công an huyện Mỹ Tú được tặng Cờ thi đua của Bộ Công an và được công nhận danh hiệu “Đơn vị điều lệnh kiểu mẫu công an nhân dân”, Đảng ủy đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu”. Bên cạnh đó, đối với các mặt công tác chuyên đề và đột xuất, đã có 7 lượt tập thể và 80 lượt cá nhân được Bộ Công an, Công an tỉnh, UBND tỉnh và UBND huyện khen thưởng (10 bằng khen, 77 giấy khen); Giám đốc Công an tỉnh khen thưởng cho 17 đồng chí đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; 95 đồng chí đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”. Đặc biệt, Đảng ủy Công an huyện Mỹ Tú được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tặng Giấy khen “Tập thể tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. □

Nông thôn mới huyện Mỹ Xuyên: *Bước tiến quan trọng*

THIỆN HẢI

Giữa tháng 7 vừa qua, UBND tỉnh đã tổ chức Lễ công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Sự kiện này không chỉ mang lại niềm vui, phấn khởi cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Mỹ Xuyên, mà còn là niềm vui chung của tỉnh nhà. Thành quả có được hôm nay đã đến từ những chủ trương, chính sách đúng đắn và sự chung sức, đồng thuận, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và người dân trong huyện.

***Chú trọng đầu tư hạ tầng**

Trước khi bắt đầu xây dựng nông thôn mới, Mỹ Xuyên là địa phương có xuất phát điểm thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao - chiếm 27,6%, sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ lại đối mặt với những rủi ro của biến đổi khí hậu. Năm 2011, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới, lãnh đạo huyện Mỹ Xuyên đã xác định đây là cơ hội để bứt

phá, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng bộ và Nhân dân trong huyện. Do đó, Huyện ủy và UBND huyện đã triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới tới các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư để huy động mọi nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

Một trong những khó khăn lớn nhất trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện

lúc bấy giờ là xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội. Bởi lĩnh vực này đòi hỏi nguồn lực rất lớn, trong khi nguồn hỗ trợ từ ngân sách có hạn. Để giải quyết vấn đề này, huyện đã linh hoạt triển khai nhiều giải pháp và đem lại hiệu quả. Theo đồng chí Đặng Văn Phương - Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện, huyện đã tổ chức triển khai chính sách “Nhà nước và nhân dân cùng làm” của tỉnh theo phương thức “Huy động cộng đồng dân cư đóng góp từ 50% giá trị công trình trở lên thì ngân sách tỉnh hỗ trợ phần còn lại”; đồng thời, tích cực vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người dân đăng ký thực hiện 15 tiêu chí “Hộ văn hóa nông thôn mới”, 7 tiêu chí “Ấp văn hóa nông thôn mới” do UBND tỉnh ban hành. Qua đó, người dân đã tích cực đóng góp tiền mặt, ngày công, đất đai, hoa màu, cùng với Nhà nước xây dựng các tuyến đường giao thông trong ấp, xóm, khu dân cư.

Từ những hướng đi đúng đắn và hợp lòng dân, sau gần 10 năm xây dựng nông

thôn mới, huyện Mỹ Xuyên đã huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được 5.962 tỷ đồng, trong đó vốn huy động từ người dân là 724 tỷ đồng (chiếm 12%). Từ nguồn vốn này, huyện đã đầu tư xây dựng mới gần 172km và nâng cấp, mở rộng 68,5 km đường giao thông, với tổng kinh phí đầu tư hơn 1.885 tỷ đồng. Ngoài ra, các công trình điện, trường học, trạm y tế, chợ nông thôn cũng được đầu tư xây dựng, nâng cấp và sửa chữa để đáp ứng nhu cầu của người dân.

Nhận thấy sự đổi thay của quê hương qua nhiều năm được xây dựng và phát triển, ông Lê Phát Minh ở xã Hòa Tú 1, phấn khởi chia sẻ: “Kết quả hôm nay rất đáng tự hào vì trước đây hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện còn khó khăn, các điều kiện thiết yếu như điện, đường, trường học, trạm y tế, nước sạch chưa đảm bảo nhu cầu của người dân. Khi chính quyền triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới, mỗi người dân chúng tôi đều nhận thức được được đây là

chủ trương lớn và đồng thuận hưởng ứng. Dù còn nhiều khó khăn, song các hộ dân đều tích cực tham gia bằng những việc làm cụ thể như: hiến đất đai để làm đường giao thông, đóng góp ngày công lao động thực hiện các công trình... góp sức để bộ mặt nông thôn nơi mình sinh sống ngày thêm phát triển”.

***Tập trung phát triển sản xuất**

Với mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập của người dân nông thôn, huyện đã chú trọng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh phát triển sản xuất, ứng dụng khoa học - công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm để đảm bảo tăng thu nhập cho người dân. Theo đó, các xã chủ động, tích cực thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp” theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là bố trí khung mùa vụ phù hợp, cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng năng suất,

chất lượng, giá trị và hiệu quả sản xuất; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp một cách đồng bộ, hiệu quả.

Hiện nay, tất cả 10 xã của huyện đều đã hình thành được những mô hình kinh tế và đã mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nông dân. Trong đó, đáng chú ý là huyện đã xây dựng vùng sản xuất lúa tập trung, mô hình lúa sinh thái, sản xuất lúa theo hướng hữu cơ kết hợp với đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong canh tác mang lại hiệu quả kinh tế cao; duy trì mô hình tôm - lúa để phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu như hiện nay. Ngoài ra, nông dân còn tận dụng diện tích đất bờ kênh thủy lợi, bờ bao ao tôm, đất trồng rau màu kém hiệu quả để trồng các loại cỏ chất lượng cao phục vụ tốt chăn nuôi. Nhờ áp dụng các mô hình sản xuất tiên tiến và phù hợp với điều kiện địa phương đã giúp nhiều nông dân cải thiện thu nhập, phát triển kinh tế. Ông

Tạ Minh Bạch, ở ấp Hòa Đê, xã Hòa Tú 1, cho biết: “Gia đình tôi hiện đang có 6.000m² làm mô hình luân canh tôm - lúa. Mỗi vụ nuôi tôm tôi thu về hơn 1,5 tấn tôm, còn lúa mỗi vụ trung bình khoảng 500kg/công. Đây là mô hình sản xuất bền vững, cho gia đình tôi có thu nhập khá”.

Những thành tựu về phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đã tạo nên sự thay đổi sâu sắc, cơ bản, toàn diện về kinh tế - xã hội, chất lượng cuộc sống, môi trường ở khu vực nông thôn. Nếu như năm 2011, giá trị sản xuất trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản của huyện chỉ đạt từ 83 triệu đồng, thì đến nay đã đạt 169 triệu đồng/ha; thu nhập bình quân đầu người từ 22 triệu đồng tăng lên đạt 48 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo từ 27,6% đến nay giảm còn 1,9%.

Không dừng lại với kết quả trên, với mục tiêu hướng tới xây dựng nông thôn mới để đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn trở nên giàu có và thịnh vượng,

huyện Mỹ Xuyên xác định trong thời gian tới sẽ tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã, huyện nông thôn mới. Theo đó, phấn đấu đến năm 2025 có 100% ấp đạt chuẩn ấp văn hóa nông thôn mới, 10/10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 2 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu và huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Có thể nói, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, cùng tinh thần quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; đặc biệt là sự tin tưởng, đoàn kết và đồng thuận của Nhân dân, huyện Mỹ Xuyên đã có bước tiến quan trọng trong xây dựng nông thôn mới. Theo Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Chuyện, với những kết quả đạt được, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tin tưởng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Mỹ Xuyên sẽ tiếp tục phát huy lợi thế, chủ động nắm bắt các cơ hội, tranh thủ các nguồn lực, huy động sức mạnh đoàn kết của Nhân dân để xây dựng quê hương ngày càng phát triển. □

Cải cách thể chế: Động lực để phát triển

THÁI HÀ

Được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cải cách hành chính nhằm bảo đảm cho hệ thống chính trị ổn định, phát triển và tạo động lực đột phá thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững, trong nhiều năm qua, tỉnh Sóc Trăng đã quan tâm thực hiện tốt công tác cải cách thể chế. Với những chỉ đạo quyết liệt, cùng tinh thần quyết tâm của các cấp, các ngành, công tác cải cách thể chế của tỉnh đã đạt được kết quả khả quan, góp phần quan trọng tạo bước chuyển biến cho nền hành chính của tỉnh.

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020, định hướng giai đoạn 2021- 2030, tỉnh Sóc Trăng, trong những năm qua, các cấp, các ngành của tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện 2 nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện trên cơ sở Hiến pháp năm 2013;

xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

Theo đó, để xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND, ngày 10/4/2014 tổ chức rà soát, lập danh mục văn bản pháp luật do HĐND, UBND các cấp thuộc tỉnh ban hành cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban

hành mới phù hợp với thực tiễn và quy định của Hiến pháp hiện hành. Qua kiểm tra, rà soát 928 văn bản cho thấy, các văn bản khi ban hành đều phù hợp với quy định cụ thể của Hiến pháp năm 2013.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật, trong gần 10 năm qua, tỉnh tích cực thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý. Trong đó, trong công tác xây dựng văn bản QPPL, các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện luôn tuân thủ nghiêm các quy định của Chính phủ. Do đó, các văn bản QPPL của HĐND và UBND được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định; nội dung và hình thức, chất lượng của văn bản ngày càng được nâng cao; hầu hết nội dung của văn bản QPPL đều bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống

nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật.

Trong giai đoạn 2016-2020, UBND và HĐND tỉnh ban hành 261 văn bản QPPL, giảm 92 văn bản so với giai đoạn 2011-2015; HĐND và UBND cấp huyện ban hành 229 văn bản QPPL, giảm 358 văn bản so với giai đoạn 2011-2015; cơ quan Tư pháp thực hiện tốt chức năng thẩm định văn bản QPPL, kể cả thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết đối với các văn bản QPPL có nội dung chính sách. Theo UBND tỉnh, trước khi ban hành, do các văn bản QPPL đều được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, các đối tượng trực tiếp chịu sự tác động và có ý kiến thẩm định của cơ quan Tư pháp, nên các văn bản được ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, có chất lượng và tính khả thi cao. Trong số những văn bản đã ban hành, nhiều văn bản đã phục vụ đắc lực cho công tác quản lý nhà nước của tỉnh như: văn bản Quy định bảng giá các loại đất; đơn giá đo

đặc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; quy định về giá dịch vụ thoát nước; quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;... Ngoài ra, văn bản QPPL của tỉnh sau khi ban hành được triển khai dưới nhiều hình thức như đăng Công báo; đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; triển khai bằng văn bản, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến thông qua các hội nghị, tập huấn... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tìm hiểu pháp luật của người dân và đưa pháp luật đi vào cuộc sống, góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Để hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện, hàng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra,

xử lý, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2016 đến nay, đã rà soát 291 văn bản và đã quyết định công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thi hành; thực hiện công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đúng quy định; thực hiện tự kiểm tra 175 văn bản QPPL; tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 161 văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra đã phát hiện 25 văn bản trái pháp luật (giảm 45 văn bản so với giai đoạn 2011-2015) và đã xử lý theo quy định.

Có thể nói, với những chỉ đạo sâu sát và quyết liệt, cùng với tinh thần quyết tâm của các cấp, các ngành, sau gần 10 năm thực hiện, công tác cải cách thể chế của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Kết quả đạt được đã góp phần quan trọng tạo bước chuyển biến cho nền hành chính của tỉnh, tạo động lực đột phá thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển bền vững. □

Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong Nhân dân

THIÊN HƯƠNG

Với mục tiêu giúp người dân tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, thuộc Sở Tư pháp không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý. Quá trình hoạt động, đơn vị luôn tăng cường hướng về cơ sở và lựa chọn những phương pháp truyền thông, tư vấn gần gũi, dễ hiểu.

Để nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành và tôn trọng pháp luật cũng như đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho đối tượng được trợ giúp pháp lý, năm 2020, Trung tâm Trợ giúp pháp lý phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố, cùng những cơ quan có liên quan rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp. Theo đó, Trung tâm đã phối hợp tổ chức nhiều đợt truyền thông trợ giúp pháp lý tại các xã đặc biệt khó khăn,

xã vùng bãi ngang ven biển trên địa bàn.

Hầu như nơi nào đoàn công tác trợ giúp pháp lý đến, những “trăn trở” về pháp luật của người dân đều được giải tỏa. Đặc biệt, những chuyển truyền thông, tư vấn miễn phí tại cơ sở còn là những bài học về ý nghĩa cuộc sống và đong đầy, ấm áp về tình người và càng thấy được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, trợ giúp pháp lý trong Nhân dân. Như chuyển công tác tại xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, hôm ấy nhiều

người dân đã tin tưởng mang những bản khoản, thắc mắc và cả những vấn đề bức xúc gửi đến đoàn nhờ tư vấn. Ông Thạch Đức, ở ấp Trà Canh A2 mang đến nỗi băn khoăn với đoàn công tác là bản thân ông không biết phải xử lý ra sao trước sự ngộ nghich của con cái và việc các con của mình không biết yêu thương nhau. Nhiều lần ông muốn dùng đòn roi để dạy dỗ con cái nên người nhưng không dám vì ông nghe bà con lối xóm nói làm như vậy là vi phạm pháp luật. Hay như chị Thạch Thị Diệu, ở ấp Trà Quýt B, đem đến buổi tư vấn một chút buồn về chuyện gia đình. Chị cho biết, được cha mẹ cho ruộng đất, vợ chồng chị đã bỏ công cải tạo rồi chăm chỉ sản xuất, nhưng rồi sau đó chính cha mẹ lại lấy lại và cho người con khác. Vì vậy, chị nhờ trợ giúp giải đáp dilemma chị thắc mắc là hành động đó của người thân mình nếu xét về tình thì hơi phũ phàng, nhưng về pháp luật thì có được phép không?

Để mọi công dân đều sống, làm việc theo Hiến

pháp và pháp luật, hiện nay các ngành, các cấp trong tỉnh đang tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật trong Nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Quá trình công tác cho thấy, nhiều người dân khi được đối thoại, tuyên truyền, tư vấn đã thể hiện tinh thần tiếp thu cao, chấp hành theo pháp luật. Tuy nhiên, một số người lớn tuổi vẫn giữ quan điểm cá nhân riêng, không quan tâm đến pháp luật, không chấp thuận theo lời chỉ dẫn của đoàn trợ giúp pháp lý. Như tại xã Long Đức, huyện Long Phú, khi nghe đoàn công tác tuyên truyền quy định pháp luật về thừa kế, di chúc, một người đã không đồng tình lên tiếng: “Xưa nay, tài sản, đất đai của cha mẹ cho đứa con nào thì đứa đó hưởng, cần gì phải làm di chúc”. Một trường hợp khác thì gửi đến đoàn công tác nỗi bức xúc là vì sao khi con bà vi phạm pháp luật, tòa án đưa ra xét xử nhưng không hề gửi thông báo cho bà hay biết... Mỗi người một thắc mắc, rắc rối lần lượt được đoàn tư vấn, giải

đáp tận tình, rất ráo và căn cứ đúng quy định pháp luật hiện hành. Khi ấy, có người dân đã thốt lên “thì ra tôi đã hiểu sai” và gửi lời cảm ơn trước những thông tin, kiến thức pháp luật mà đoàn cung cấp.

Đồng chí Trần Ngọc Thanh Phong - Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, cho biết: Trong 6 tháng đầu năm nay, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước phối hợp với các sở, ngành và phòng tư pháp các huyện, thị xã, thành phố cùng UBND xã, phường, thị trấn trong tỉnh tổ chức 80 đợt trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật ngoài cơ sở. Trong đó, chú trọng thực hiện tại tổ chức của người khuyết tật; các xã, phường, thị trấn; các điểm chùa, trường học, cơ sở bảo trợ xã hội, khu dân cư có đồng bào Khmer. Ngoài ra, Trung tâm còn tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý nhằm giúp cho người được trợ giúp pháp lý thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý với chất lượng cao. Qua đó, đã chủ động trong trợ giúp và đảm bảo đáp

ứng 100% yêu cầu được trợ giúp. Đặc biệt, Trung tâm đã biên soạn, in ấn trên 11.000 sổ tay hỏi đáp pháp luật, 14.000 tờ gấp pháp luật để cấp phát miễn phí cho người dân và các cơ quan có liên quan nhằm đáp ứng được kịp thời việc tìm hiểu pháp luật trong Nhân dân và cán bộ cơ sở.

Từ thực tế của công tác trợ giúp pháp lý trong những tháng đầu năm nay cho thấy, công tác này không chỉ kịp thời tháo gỡ những vướng mắc về pháp lý trong Nhân dân, mà còn góp phần giúp cho các địa phương điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sai sót và có hướng xử lý các vụ việc được thấu tình, đạt lý hơn. Bên cạnh đó, công tác trợ giúp pháp lý của tỉnh cũng đã góp phần giúp cho cán bộ cơ sở được nắm vững hơn các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời được học hỏi thêm phương pháp, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để phục vụ cho công tác chuyên môn ngày càng chất lượng, hiệu quả. □

Luật Quản lý thuế năm 2019:

Tạo thuận lợi cho người nộp thuế

HẢI HÀ

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 13-6-2019 (Luật Quản lý thuế 2019) có hiệu lực từ ngày 1-7-2020 với nhiều điểm mới trong việc kéo dài thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế, siết chặt hoạt động chuyển giá, thêm trường hợp được gia hạn nộp thuế... Những nội dung quan trọng này còn tạo thuận lợi cho người nộp thuế, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thuế.

***Nhiều quyền mới được bổ sung**

Theo Điều 16 Luật Quản lý thuế năm 2019, bên cạnh các quyền như Luật Quản lý thuế năm 2006, nhiều quyền mới được bổ sung nhằm đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế. Đó là, người nộp thuế được nhận văn bản liên quan đến nghĩa vụ thuế của các cơ quan chức năng khi tiến

hành thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; được biết thời hạn giải quyết hoàn thuế, số tiền thuế không được hoàn và căn cứ pháp lý đối với số tiền thuế không được hoàn; được tra cứu, xem, in toàn bộ chứng từ điện tử mà mình đã gửi đến cổng thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và pháp luật về giao

dịch điện tử; được sử dụng chứng từ điện tử trong giao dịch với cơ quan quản lý thuế và cơ quan, tổ chức có liên quan.

Một trong những điểm mới của Luật Quản lý thuế năm 2019 là kéo dài thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân. Theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Quản lý thuế năm 2006, thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày thứ 90 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch, hoặc năm tài chính đối với hồ sơ quyết toán năm. Tuy nhiên, theo điểm b khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý thuế 2019 cho phép cá nhân được nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch (kéo dài thêm 1 tháng so với Luật Quản lý thuế năm 2006).

Hiện nay, hành vi trốn thuế thông qua chuyển giá ngày càng phổ biến. Để

ngăn chặn tình trạng này, Luật Quản lý thuế năm 2019 nghiêm cấm hành vi: Thông đồng, móc nối, bao che giữa người nộp thuế và công chức quản lý thuế, cơ quan quản lý thuế để chuyển giá, trốn thuế. Để quản lý chặt chẽ hành vi trốn thuế, khoản 5 Điều 42 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định nguyên tắc kê khai, xác định giá tính thuế đối với giao dịch liên kết như sau: Kê khai, xác định giá giao dịch liên kết theo nguyên tắc phân tích, so sánh với các giao dịch độc lập và nguyên tắc bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế để xác định nghĩa vụ thuế phải nộp như trong điều kiện giao dịch giữa các bên độc lập; giá giao dịch liên kết được điều chỉnh theo giao dịch độc lập để kê khai, xác định số tiền thuế phải nộp theo nguyên tắc không làm giảm thu nhập chịu thuế. Luật Quản lý thuế năm 2019 cũng lưu ý đối với trường hợp người nộp thuế

có quy mô nhỏ, rủi ro về thuế thấp được miễn thực hiện quy định kê khai, xác định giá tính thuế theo nội dung trên và được áp dụng cơ chế đơn giản hóa trong kê khai, xác định giá giao dịch liên kết.

***Được gia hạn nộp thuế**

Ngoài quy định trên, Luật Quản lý thuế năm 2019 còn thêm trường hợp được gia hạn nộp thuế. Theo đó, người nộp thuế phải thực hiện đăng ký thuế và được cơ quan thuế cấp mã số thuế trước khi bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc có phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký thuế được rút ngắn chỉ còn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký thuế. Trường hợp cấp lại do bị mất, rách, nát, cháy thì trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Ngược lại, thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân có kỳ tính thuế theo năm

được kéo dài hơn, tạo thuận lợi cho người nộp thuế. Cụ thể, đối với hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân của cá nhân trực tiếp quyết toán thuế thì thời hạn chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

Luật Quản lý thuế năm 2019 cũng đã bổ sung nhiều trường hợp được gia hạn nộp thuế, bao gồm bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp trường hợp bất khả kháng; bảo đảm tốt hơn quyền lợi cho người nộp thuế trong trường hợp bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do thảm họa, dịch bệnh. Chính phủ quyết định việc gia hạn nộp thuế cho các đối tượng, ngành, nghề kinh doanh gặp khó khăn đặc biệt trong từng thời kỳ nhất định. Việc gia hạn nộp thuế không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định. □